

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

11/2013

Vào giờ ấy (3g chiều), Ta sẽ chẳng khước từ bất cứ một sự gì đối với linh hồn nào kêu cầu cùng Ta nhân danh cuộc khổ nạn của Ta.

(NK 1320)

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG

Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót

Lm. JB. Võ Văn Ánh

1. Lòng Chúa Thương Xót là gì?

Là tên gọi thứ hai của Tình yêu Thiên Chúa, là tình yêu mà Thiên Chúa dành cho người có tội và kẻ bất hạnh. Đó là một Mầu nhiệm yêu thương thăm sâu, nhưng lại vô cùng thiết thực, mà hễ ai biết tìm kiếm thì sẽ gặp được và một khi đã gặp được, thì lại khám phá thêm nhiều điều huyền diệu mới lạ khôn lường. Chúa Giêsu là Lòng Thương Xót nhập thể của Cha trên trời.

2. Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa

Tín thác vào Chúa Giêsu là tín thác vào Lòng Chúa Thương Xót. Con người tín thác vào Lòng Chúa Thương Xót, thì được cứu rỗi và bắt đầu hưởng phúc đời đời – **Tin Chúa** làm cho chúng ta nên lành thánh – **Cậy Chúa** làm cho chúng ta nên vững mạnh – **Yêu Chúa** làm cho chúng ta nên hạnh phúc. Vì vậy Chúa Giêsu mới truyền dạy chúng ta không ngừng tín thác: Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa.

3. Lòng Chúa Thương Xót trong Tin Mừng

Cả Tin Mừng Luca là một lời ca vang Lòng Chúa Thương Xót. Đặc biệt là ba dụ ngôn sau đây: Con chiên lạc, Đồng bạc bị mất và Người cha nhân hậu.

■ **Dụ ngôn Con chiên lạc và Đồng bạc bị mất** cho thấy Lòng Chúa Thương Xót được thể hiện qua **việc tìm kiếm cho kỳ được** những người bỏ Chúa, lạc vào con đường tội lỗi.

Có trường hợp cha mẹ đi tìm con nhưng không bao giờ có hai người tình phản bội đi tìm nhau. Nhưng khi con người phản bội Chúa, Chúa lại đi tìm con người cho kỳ được, tức là bằng mọi giá phải tìm cho bằng được.

Hai dụ ngôn này còn cho thấy **Thiên Chúa yêu thương từng người một trong chúng ta**, biết rõ từng hoàn cảnh của từng người. Thiên Chúa coi từng người một là gia nghiệp của Ngài. Dụ ngôn Con chiên lạc đã nói lên chân lý này: “Bỏ 99 con chiên để đi tìm một con chiên lạc và khi một người tội lỗi ăn



nấn trở lại, thì cả thiên đàng
điều vui” (Lc 15, 7).

■ **Dụ ngôn**
Người cha
nhân hậu
cho thấy
tâm lòng
của Cha
trên trời mở
rộng vòng
tay đón tiếp
đứa con sám
hối trở về
nhà Cha. Câu
chuyện này
cho thấy:
Con có bỏ
Cha nhưng
không bao
giờ Cha bỏ
con và tình



thương của Cha luôn lớn hơn tội
lỗi của con, nên dù con có phạm
tội nhiều và nặng như thế nào
đi nữa, Cha cũng tha thứ khi
con sám hối trở về và quên hết
mọi tội lỗi của con. Cha quên
hết mọi tội lỗi của chúng ta, cho
nên chúng ta không nên mặc
cảm về quá khứ đen tối của
mình và hãy tha thứ và quên đi
mọi xúc phạm của người khác.

**Điều Cha quan tâm bậc
nhất**, khi con sám hối trở về là
mau mau phục hồi phẩm giá và
quyền làm con trong gia đình
của con.

Ơn tha thứ mọi tội lỗi là ơn
mà chỉ một mình Thiên Chúa
mới có thể ban cho chúng ta,
nhờ công
nghiệp của
Chúa Giêsu
chịu chết và
Phục sinh để
đền tội và ban
sự sống mới
cho chúng ta.

Chúa Giêsu
kêu gọi chúng
ta trong Tin
Mừng: “Các
con phải biết
thương xót
như Cha con
là Đấng đầy
Lòng Thương
Xót” (Lc 6,
36).

4 Những phương tiện giúp chúng ta đón nhận Lòng Chúa Thương Xót:

4.1. Tòa Thương Xót – Bí tích Giải tội

“Tòa Giải tội là một phép lạ cả
thể của Lòng Chúa Thương Xót:
Cho dù một linh hồn có giống
như một thân xác đang mục
rữa, dưới ánh mắt loài người là
hết hy vọng phục hồi và mọi sự
kể như hư mất. Nhưng đối với
Thiên Chúa thì không phải như
vậy, phép lạ Lòng Thương Xót

của Ta sẽ phục hồi cho linh hồn ấy được vẹn toàn” (1602).

4.2. Tiệc Thương Xót – Bí tích Thánh Thể

“Con hãy biết rằng khi Ta đến với linh hồn con người trong Bí tích Thánh Thể, đôi tay Ta mang đầy ân sủng mà Ta muốn ban cho linh hồn ấy” (1385).

4.3. Ngày lễ suy tôn Lòng Chúa Thương Xót là Chúa Nhật II Phục Sinh

Chúa Giêsu phán cùng Thánh nữ Faustina: “Vào ngày ấy, chốn thẳm sâu nhất của Lòng Thương Xót Ta sẽ mở ra. Ta sẽ tuôn đổ cả một biển trời ân sủng xuống trên những linh hồn nào đến gần nguồn mạch Lòng Thương Xót của Ta. Linh hồn đi Xưng tội, Rước lễ sẽ được lãnh nhận được ơn tha thứ các tội lỗi và hình phạt một cách vẹn toàn” (699).

4.4. Bức ảnh Lòng Chúa Thương Xót

Một hôm Chúa Giêsu hiện ra với Thánh nữ Faustina và từ trái tim Ngài tỏa chiếu 2 luồng sáng đỏ và nhạt. Tay phải của Ngài giơ lên trong tác động ban Đức Chúa Thánh Thần để tha tội và ban ơn tha thứ. Chúa truyền cho Thánh nữ Faustina họa lại thị kiến này trong một bức ảnh và ký tên với dòng chữ: Lạy

Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa. Qua bức ảnh này Ta sẽ ban muôn ân lành xuống trên các linh hồn. Chúa muốn mọi người sùng kính bức ảnh này.

4.5. Chuỗi kinh Lòng Chúa Thương Xót

“Con hãy không ngừng lần chuỗi mà Ta truyền dạy cho con. Bất cứ ai lần chuỗi này sẽ nhận được Lòng Thương Xót bao la của Ta trong giờ phút lâm chung. Ngay cả kẻ tội lỗi cứng cỏi nhất mà chịu lần chuỗi này chỉ một lần mà thôi, thì cũng nhận được ân sủng từ Lòng Thương Xót vô biên của Ta” (687).

4.6. Giờ cao điểm Lòng Chúa Thương Xót

“Vào đúng 3g chiều, con hãy kêu cầu Lòng Thương Xót của Ta. Đặc biệt các tội nhân và chỉ trong giây lát vắn vỏi, con hãy trầm mình vào cuộc khổ nạn của Ta, cách riêng hãy đắm chìm trong sự ký thác của Ta giữa giây phút thương đau ấy. Đây là giờ của Lòng Thương Xót lớn lao dành cho toàn thế giới. Ta sẽ cho phép con bước vào sự sâu khổ, chí tử của Ta. Vào giờ ấy, Ta sẽ chẳng khước từ bất cứ một sự gì đối với linh hồn nào kêu cầu cùng Ta nhân danh cuộc khổ nạn của Ta” (1320)

HỎI ĐÁP THƯ CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

HỘI THÁNH CÔNG GIÁO TẠI VIỆT NAM VÀ CÔNG CUỘC TÂN PHÚC-ÂM-HÓA

(Để tiện theo dõi, tìm hiểu, học hỏi cho các cá nhân, đoàn thể, Thư Chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam năm 2013 được chuyển dạng Hỏi Đáp, nhưng vẫn tôn trọng văn bản gốc. Mong được đóng góp phần nhỏ, vì ích lợi chung của Cộng đồng Dân Chúa tại VN)



Anh chị em thân mến,

“Nguyện xin ân sủng Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tình yêu của Chúa Cha và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần, ở cùng tất cả anh chị em” (x. 2Cr 13,13). Chúng tôi, các giám mục từ 26 giáo phận Việt Nam, quy tụ tại Trung Tâm Mục Vụ Sài Gòn để tham dự Đại hội lần thứ XII của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, xin cảm ơn anh chị em đã cầu nguyện nhiều cho chúng tôi để Đại hội diễn ra cách tốt đẹp và bình an. Nay Đại hội đã kết thúc, qua Thư Chung này, chúng tôi muốn chia sẻ với anh chị em những công việc đã làm trong Đại hội, cách riêng về sứ vụ Tân Phúc-Âm-hóa.

(Sau đây là phần hỏi đáp nội dung THƯ CHUNG)

1. Xin cho biết đánh giá của các Đức Giám Mục về Năm Đức Tin?

Đáp: Bước vào Đại hội trong khung cảnh **Năm Đức Tin**, chúng tôi vui mừng được nghe biết về những hoa trái thiêng liêng nơi các tín hữu cũng như các cộng đoàn giáo xứ, giáo phận, dòng tu, đã tích cực học hỏi và nỗ lực canh tân đời sống đức tin. Các cuộc cử hành phụng vụ và sinh hoạt mục vụ đã giúp cho đức tin của mỗi người được thanh luyện, củng cố và đổi mới.

2. Thái độ của những người môn đệ Chúa Giêsu trước những khó khăn, thử thách?

Đáp: Khi nghe biết về những khó khăn và thử thách mà một số cộng đoàn phải đối diện, chúng tôi hiểu rằng sống đức tin luôn luôn là một thách đố, nhưng trong bất cứ hoàn cảnh nào, người môn đệ Chúa Giêsu vẫn được mời gọi làm chứng cho Tin Mừng yêu thương của Chúa, trở thành chất xúc tác cho việc xây dựng nền văn minh tình thương và văn hóa sự sống.

3. Xin cho biết về định hướng và chương trình mục vụ của Hội Thánh Công Giáo Việt Nam những năm tới?

Đáp: Chúng tôi muốn chia sẻ với anh chị em về định hướng và chương trình mục vụ trong những năm tới. Trong ba năm qua (2010-2013), tất cả chúng ta đã cùng nhau học hỏi và sống ý nghĩa *Giáo Hội: **mâu nhiệm – hiệp thông – sứ vụ***. Định hướng đó và tinh thần của Năm Đức Tin cần được tiếp nối bằng nỗ lực **“Tân Phúc-Âm-hóa để thông truyền đức tin Kitô giáo”**, cũng là chủ đề của Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XIII, diễn ra tại Rôma, từ ngày 7 – 28 tháng 10 năm 2012.

4. Xin nói rõ thêm về công cuộc Tân Phúc Âm hóa?

Đáp: Thật vậy, ánh sáng Đức Kitô chiếu tỏa trên khuôn mặt các Kitô hữu và ánh sáng ấy phải lan đến những người khác, giống như từ ngọn nến phục sinh, vô vàn những ngọn nến khác được thắp lên trong Đêm Vọng Phục Sinh. [1] Ngoài ra, chúng ta còn được nhắc nhở cách riêng về sứ mệnh đó trong năm nay, khi Hội Thánh tại Việt Nam kỷ niệm 25 năm tuyên phong 117 chứng nhân đức tin

(19.06.1988 – 19.06.2013), là những hoa trái thánh thiện của công cuộc Phúc-Âm-hóa.

5. Mục tiêu của Phúc-Âm-hóa là gì?

Đáp: Mục tiêu của Phúc-Âm-hóa là dẫn mọi người vào cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giêsu Kitô, trong Thánh Thần, nhờ đó gặp gỡ Thiên Chúa Cha của Người, cũng là Cha của chúng ta, và để đời sống mình được biến đổi theo tinh thần Phúc Âm. Như thế, trước hết chính bản thân chúng ta phải được Phúc-Âm-hóa, phải củng cố và làm mới lại đức tin của mình, rồi mới có thể giúp những anh chị em đã xa rời đức tin tái khám phá vẻ đẹp và ánh sáng đức tin. Ngày nay, khi một số người chỉ còn là Kitô hữu trên danh nghĩa, chúng ta hãy sống cho đúng với ơn gọi Kitô hữu của mình trong niềm vui, hãy chiếu tỏa sức hấp dẫn của Tin Mừng cho những người chung quanh.

6. Sứ mạng Phúc-Âm-hóa được hiểu thế nào?

Đáp: Sứ mạng Phúc-Âm-hóa là sứ vụ mang tính toàn diện, vì “ánh sáng đức tin không chỉ soi chiếu đời sống nội bộ của Hội Thánh hoặc chỉ để xây dựng thành đô vĩnh cửu trong thế giới mai sau, mà còn giúp chúng ta xây dựng xã hội hiện nay nhằm hướng tới một tương lai hi vọng”. [2] Chính Chúa Giêsu dạy chúng ta hướng đi này. Người đứng về phía những nạn nhân của các thảm họa và bất công. Người liên đới với những ai bị xã hội loại bỏ. Liên đới và xót thương những nạn nhân và những người bị gạt ra bên lề xã hội phải trở thành đòi hỏi thiết yếu trong sứ vụ Phúc-Âm-hóa. [3]

7. Tân Phúc-Âm-hóa phải chăng là có một Phúc âm mới?

Đáp: “Tân Phúc-Âm-hóa” không phải là rao giảng một Phúc Âm mới vì “Đức Giêsu Kitô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời” (Dt 13, 8), nhưng là “mới về lòng nhiệt thành, mới trong phương pháp, và mới trong cách diễn tả”. [4]

8. Xin nói rõ hơn về ba cái mới trong Tân Phúc-Âm-hóa ?

Đáp: Mới về lòng nhiệt thành là làm mới lại tương quan giữa bản thân chúng ta với Đức Giêsu Kitô, để mỗi tương quan ấy hướng dẫn toàn bộ đời sống chúng ta. **Mới trong phương pháp** là biết

vận dụng những phương pháp thích hợp để đáp ứng sự thay đổi nhanh chóng của thời đại về nhiều mặt, văn hóa, xã hội cũng như kỹ thuật. **Mới trong cách diễn tả** là cố gắng nghiên cứu và sử dụng những cách diễn tả phù hợp, để con người hôm nay có thể hiểu và lĩnh hội được sứ điệp Phúc Âm.

9. Công cuộc Tân Phúc-Âm-hóa đòi hỏi điều gì?

Đáp: Công cuộc Tân Phúc-Âm-hóa đòi duyệt lại toàn bộ các sinh hoạt mục vụ ở tất cả mọi bình diện, nghĩa là phải thực hiện cuộc hoán cải từ trong tâm thức đến định hướng và phương pháp khi làm mục vụ. Từ kinh nghiệm của các nước đã có nhiều Kitô hữu bỏ đạo, nếu chúng ta không nhanh chóng thực hiện cuộc hoán cải mục vụ này, thì trong tương lai không xa, Hội Thánh tại Việt Nam cũng có thể rơi vào tình trạng băng giá của mùa đông đức tin như một số nơi trên thế giới.

10. Chương trình canh tân đời sống Đức tin cụ thể ra sao?

Đáp: Chương trình canh tân đời sống đức tin cần được lồng vào trong tổng thể của kế hoạch mục vụ mà Hội Đồng Giám Mục trình bày trong Thư Chung Hậu Đại Hội Dân Chúa 2010: "*Cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống*". Thư Chung ấy là chương trình hành động của Hội Thánh tại Việt Nam trong nhiều năm. Dựa trên định hướng căn bản này, chúng tôi mời gọi anh chị em hãy cùng với chúng tôi thực hiện kế hoạch mục vụ kéo dài 3 năm (2014-2016):

- Năm 2014: *Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình;*
- Năm 2015: *Phúc-Âm-hóa đời sống giáo xứ và các cộng đoàn;*
- Năm 2016: *Phúc-Âm-hóa đời sống xã hội.*

11. Trước mắt, trong năm 2014 HT sẽ bắt đầu thế nào?

Đáp: Trong năm 2014 sắp tới, chúng ta hãy cùng nhau **Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình và thúc đẩy gia đình tham gia tích cực vào sứ vụ loan báo Tin Mừng.** Hội Thánh được gọi là gia đình của Thiên Chúa và mỗi gia đình Kitô hữu được gọi là Hội Thánh tại gia. Việc canh tân Hội Thánh phải được bắt đầu từ mỗi gia đình, do đó, Hội Thánh đặc biệt quan tâm đến các gia đình. Cách cụ thể, mới đây Đức Thánh Cha Phanxicô đã loan báo triệu

tập Thượng Hội Đồng Giám Mục khóa ngoại lệ vào tháng 10 năm 2014 về “Những thách đố mục vụ đối với gia đình trong bối cảnh Phúc-Âm-hoá”.

12. Mục vụ Gia đình, Đại hội dân Chúa nhấn mạnh điều gì?

Đáp: *Thư Chung Hậu Đại Hội Dân Chúa 2010* cũng nhấn mạnh: “Trước cuộc khủng hoảng gia đình hiện nay, Hội Thánh nhận thấy cần phải tăng cường và canh tân mục vụ gia đình, phải xem mục vụ gia đình là hoạt động quan trọng, nối kết những kế hoạch và chương trình mục vụ của giáo xứ cũng như giáo phận”. [5]

13. Với mỗi gia đình Công Giáo, Hội đồng Giám mục đề nghị chúng ta điều gì?

Đáp: Để thực hiện những mục tiêu trên, xin anh chị em hãy xây dựng gia đình mình thành **một cộng đoàn cầu nguyện, sống tình yêu hợp nhất thủy chung, phục vụ sự sống và hăng say loan báo Tin Mừng.**

14. Gia đình là một Giáo hội tại gia, một cộng đoàn cầu nguyện, đúng không?

Đáp: Gia đình là **cộng đoàn cầu nguyện**, thờ phượng Thiên Chúa, đền thờ tại gia. Hiệp thông trong kinh nguyện vừa là hoa trái vừa là đòi hỏi của sự hiệp thông bắt nguồn từ bí tích Rửa Tội và Hôn Phối. Chúa Giêsu hiện diện trong gia đình khi vợ chồng, cha mẹ, con cái cùng cầu nguyện, và khi đó, chính cuộc sống gia đình trở thành lời kinh sống động.

15. Hiện nay việc cầu nguyện tại các gia đình có khó khăn? Mỗi gia đình cần làm gì?

Đáp: Hoàn cảnh sống hiện nay gây nhiều khó khăn trở ngại cho việc gia đình cùng sum họp cầu nguyện. Tuy nhiên đây là đòi hỏi quan trọng trong đời sống gia đình công giáo. Vì thế, cùng với việc siêng năng tham dự Thánh Lễ và lãnh nhận các bí tích, chúng tôi tha thiết xin anh chị em **duy trì giờ kinh chung** trong gia đình, và cố gắng **đưa Lời Chúa vào giờ kinh** này.

16. Vì sao nói Gia đình là một cộng đoàn yêu thương?

Đáp: Gia đình là **cộng đoàn yêu thương** bằng tình yêu hợp nhất thủy chung, xuất phát từ Thiên Chúa Tình Yêu. Mỗi tương



quan giữa vợ chồng, cha mẹ và con cái cũng như giữa anh chị em với nhau, phải là dấu chỉ sống động của Tình Yêu Thiên Chúa. Vì thế, các gia đình công giáo phải loại bỏ mọi thứ bạo hành, "hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa, nhẫn nại, chịu đựng và tha thứ cho nhau" (Cl 3, 12-13).

17. Gia đình còn là cộng đoàn phục vụ sự sống nữa chứ?

Đáp: Đúng thế, Gia đình là **cộng đoàn phục vụ sự sống**, được khơi nguồn từ chính Thiên Chúa Hằng Sống. Vợ chồng Kitô hữu yêu thương nhau bằng một tình yêu mở ra với sự sống, tôn trọng sự sống ngay từ lúc thụ thai, cộng tác với Thiên Chúa Tạo Hóa qua việc sinh con có trách nhiệm, giáo dục con cái nên người tốt và nên con cái Chúa. Gia đình phải là ngôi trường đầu tiên dạy các đức tính nhân bản và đức tin, là thành trì bảo vệ sự sống thể lý cũng như tinh thần của con cái trước sự tấn công của cái ác và cái xấu trong cuộc sống. Vì thế, các bậc cha mẹ phải ý thức trách nhiệm của mình là những nhà giáo dục đầu tiên và không thể thay thế, bằng chính gương sáng của mình.

18. Gia đình tham gia vào sứ vụ Phúc âm hóa cách nào?

Đáp: Gia đình là **cộng đoàn tham gia vào sứ vụ Phúc-âm-hóa**, bằng lời cầu nguyện cũng như bằng hành động cụ thể. Chính đời sống yêu thương hiệp nhất trong gia đình công giáo, ngay giữa những khó khăn và thử thách của cuộc đời, tự nó đã là lời chứng âm thầm nhưng có sức thuyết phục của Tin Mừng. Ngoài ra, theo truyền thống tốt đẹp, gia đình công giáo còn là nơi vun trồng ơn gọi linh mục và tu sĩ. Đồng thời, khi có thể, xin anh chị em hãy mạnh dạn chia sẻ và giới thiệu Đức Kitô cho người khác.

19. Về Mục vụ hôn nhân và gia đình, Hội đồng Giám Mục đề xuất những điều gì?

Đáp: Để đồng hành với các gia đình trong sứ mệnh cao cả nói trên, chúng tôi đề nghị một số việc mục vụ sau:

Việc chuẩn bị cho giới trẻ bước vào đời sống hôn nhân và gia đình là đòi hỏi khẩn thiết hơn bao giờ hết. Các bạn trẻ cần ý thức và sống đời hôn nhân như một ơn gọi và sứ mệnh cao quý, được chọn lựa với ý thức, tự do và trách nhiệm. Đôi bạn Kitô hữu còn được mời gọi sống bí tích Hôn Phối như dấu chỉ hữu hình và

hữu hiệu của tình yêu Đức Kitô dành cho Hội Thánh, một tình yêu phong nhiêu, duy nhất và bất khả phân ly. Để được như thế, cần có sự chuẩn bị xa, chuẩn bị gần, và chuẩn bị trực tiếp cho các bạn trẻ bước vào đời sống hôn nhân.

20. Xin nhắc lại về định chế hôn nhân Công Giáo?

Đáp: Trong bối cảnh có nhiều biến động về văn hóa-xã hội ngày nay, chúng tôi thiết nghĩ cần phải nhắc lại chân lý này: định chế gia đình đặt nền tảng trên **hôn nhân giữa một người nam và một người nữ**. Định chế này dựa trên bản tính con người, do chính Thiên Chúa thiết lập, hướng đến thiện ích của chính gia đình và xã hội; vì thế, mọi cá nhân và tập thể xã hội cần nhìn nhận và tôn trọng định chế này.

21. Với các gia đình trẻ, thái độ của Giáo hội ra sao?

Đáp: **Đồng hành với các gia đình trẻ** ngày nay là yêu cầu mục vụ quan trọng, để giúp họ sống tình yêu vợ chồng với tinh thần trách nhiệm, phục vụ sự sống, biết hòa hợp tình thương trong tổ ấm gia đình với trách nhiệm xây dựng Hội Thánh, xã hội và đất nước.

22. Những gia đình gặp khó khăn vì hôn nhân đổ vỡ, Giáo hội họ gửi thông điệp gì?

Đáp: Với những anh chị em đang gặp khó khăn vì **hôn nhân đổ vỡ** và gia đình ly tán, một đàng chúng ta vẫn phải nêu cao lý tưởng đời sống hôn nhân công giáo, đàng khác phải đồng hành và nâng đỡ họ, thay vì bày tỏ thái độ lên án và loại trừ.

23. Các đoàn thể, nhóm đạo đức có thể đóng góp gì trong mục vụ gia đình?

Đáp: Hiện nay, có nhiều **nhóm, hiệp hội, phong trào tu đức và tông đồ** đang dẫn thân chăm lo mục vụ gia đình theo những cách thể và mức độ khác nhau. Những phong trào này cần được các mục tử đồng hành và hướng dẫn, nâng đỡ và khích lệ, để họ góp phần cách cụ thể và hài hòa với chương trình mục vụ chung trong mỗi giáo xứ, giáo phận.

24. Công tác đào tạo, các Giáo phận nên quan tâm điều gì trong mục vụ gia đình?



Đáp: Các giáo phận nên quan tâm đến việc **đào tạo giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân chuyên trách mục vụ gia đình**. Những người này sẽ cộng tác với các giám mục giáo phận trong việc xây dựng và triển khai những chương trình mục vụ gia đình trong giáo phận cũng như giáo xứ. Chúng tôi cũng muốn gửi lời kêu gọi đặc biệt đến anh chị em văn nghệ sĩ và giới truyền thông công giáo. Ước mong anh chị em vận dụng tài năng Thiên Chúa ban, để tôn vinh vẻ đẹp đích thực của tình yêu hôn nhân và gia đình. Các linh mục tương lai cũng cần được chuẩn bị chu đáo hơn về mục vụ gia đình, để có thể đồng hành với các gia đình cách hữu hiệu

25. Các Đức Giám Mục có những ước mong gì nơi cộng đồng dân Chúa?

Đáp: chúng tôi đã chia sẻ với anh chị em những thao thức mục vụ cũng như những đề nghị cụ thể, nhằm góp phần vào nỗ lực "Tân Phúc-Âm-hóa để thông truyền đức tin Kitô giáo". Ước mong những đề nghị này được anh chị em - cách riêng, các linh mục là những cộng tác viên gần gũi của hàng giám mục - đón nhận để cầu nguyện, suy nghĩ, khai triển và thực hiện ở nhiều cấp độ: gia đình, giáo xứ, giáo phận. Hưởng về Các Thánh Tử Đạo Việt Nam là những tấm gương sáng ngời trong sứ mệnh Phúc-Âm-hóa, chúng ta hãy thân thưa với các ngài.

26. Xin cho biết lời cầu nguyện của dân Chúa hướng về các Thánh Tử đạo Việt Nam?

Đáp: Lạy Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, là con thảo của Cha trên trời, là chứng nhân anh dũng của Đức Kitô, là thành phần trung kiên của Hội Thánh, xin giúp chúng con biết trân trọng di sản đức tin mà các ngài đã truyền lại cho chúng con bằng máu và nước mắt. Xin cho chúng con mạnh dạn sống đức tin trong gia đình cũng như xã hội, theo tấm gương xán lạn của Thánh Gia Thất, để chiếu tỏa ánh sáng đức tin khắp nơi nơi; nhờ đó chúng con có thể tích cực góp phần thi hành sứ mệnh truyền giáo, đem lại hoa quả dồi dào trên quê hương Việt Nam thân yêu.

Fx. Đỗ Công Minh

(Gx Lộc Hưng - Hạt Chí Hòa)



CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C DAKÊU, TẤM GƯƠNG HOÁN CẢI

Đức Giêsu nói về ông ta (Giakêu) rằng: "Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham. Vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất". (Lc 19, 1-10)

Chúa Giêsu đang đi tìm người tội lỗi, và người tội lỗi cũng đang đi tìm Chúa. Hai bên gặp nhau và ơn cứu rỗi được thực hiện. Ơn Cứu rỗi là kết quả của sự gặp gỡ của 2 phía: phía Chúa và phía người tội lỗi. Nếu Chúa không đi tìm thì chẳng ai được cứu rỗi. Nhưng dù Chúa có tìm mà người tội lỗi không đáp lại thì cũng chẳng có ơn cứu rỗi. Phải có sự hợp tác của cả 2 phía.

- Khi hai nhân vật ấy gặp nhau, thì ai lên tiếng trước? Thưa là Chúa Giêsu.

- Nhóm nhân vật thứ ba, là quần chúng. Khi họ nghe Chúa Giêsu nói là muốn đến ở trọ nhà một tên thu thuế tội lỗi như vậy thì họ ngạc nhiên đến ngỡ ngàng: không lẽ nào một người thánh thiện như Chúa Giêsu mà lại đến ở nhà một người tội lỗi như ông Giakêu sao?

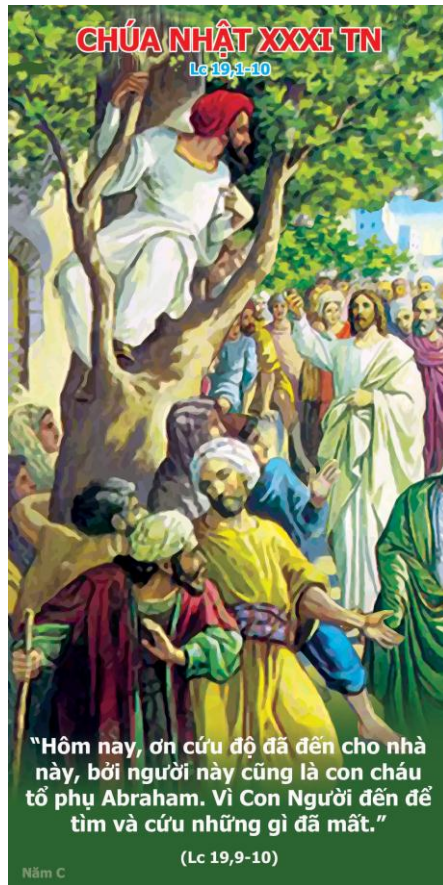
- Phần ông Giakêu thì quá mừng rỡ trước đề nghị của Chúa Giêsu. Ông tức khắc có một quyết định, ông sẽ lấy phân nửa tài sản của ông để bố thí cho những người nghèo. Còn đối với những người đã bị ông gian lận tiền bạc thì ông sẽ đền cho họ gấp bốn. Chúng ta nên biết rằng theo luật đạo Do thái ai phạm tội lỗi đức công bình mà muốn được tha thì tùy mức tội nặng nhẹ mà phải đền bù với mức độ khác nhau: nhẹ thì đền trả đủ số và cộng thêm 1/5; nặng thì phải đền gấp đôi. Ông Giakêu xin đền gấp bốn nghĩa là ông tự thú tội ông quá nặng. Còn theo luật Rôma thì đối với những tội trộm cắp công khai thì phải đền gấp bốn. Ông Giakêu xin đền gấp bốn tức là ông cũng thừa nhận mình là một tên tội lỗi công khai. Cho nên quyết định của ông vừa là



khiêm nhường, vừa là công bình vừa là bác ái.

- Bất cứ cuộc trở lại nào cũng đòi phải từ bỏ. Một người từ trước tới giờ không có đạo, tin vào đủ thứ mê tín dị đoan, nay trở lại theo đạo thì phải từ bỏ tất cả những mê tín dị đoan ấy chỉ còn tin vào một mình Chúa duy nhất

mà thôi. Một người bấy lâu nay không giữ đạo, sống bê tha tội lỗi, nay muốn ăn năn trở lại thì cũng phải từ bỏ con đường tội lỗi cũ. Đó là những cuộc trở lại lớn. Còn những cuộc trở lại nhỏ hơn thì cũng thế, cũng phải từ bỏ. Từ trước tới giờ, anh làm ăn bằng những mảnh khoe gian lận, nay anh muốn trở lại sống tốt thì tức nhiên anh phải bỏ những món tiền gian lận ấy. Chứ không thể nào vừa muốn sống đàng hoàng mà vừa tiếp tục những kiểu làm ăn gian lận cũ được. Hay từ trước tới giờ anh quen nhậu nhẹt rượu chè say sưa, làm cho gia đình buồn khổ, làm cho phẩm cách mình bị



hạ thấp, nay anh muốn sống tử tế lại thì đương nhiên anh phải bỏ tất rượu chè say sưa ấy. Có một số người ghiền rượu đã nói rằng: bỏ rượu thì nếu cố gắng một chút chắc sẽ bỏ được, nhưng cái khó là như người ta nói, muốn bỏ rượu thì phải bỏ bạn luôn. Gương từ bỏ hết sức quảng đại của ông Giakêu là câu trả lời cho thắc mắc đó: Nếu thực tình muốn sống đàng hoàng hơn, thì phải thực sự bỏ rượu, mà nếu vì bỏ rượu mà

mất bạn, thì cũng phải đành mất vậy thôi. Bởi vì chân lý đã được nêu rõ trong bài Tin Mừng hôm nay: bất cứ cuộc trở lại nào, dù lớn dù nhỏ, cũng đòi ta phải từ bỏ hết.

Niềm vui sướng của ông Giakêu khi trở lại là một niềm vui rất lớn. Lớn đến nỗi ông trở thành một con người hết sức hào phóng, quảng đại bỏ đi hơn phân nửa tài sản của mình mà cũng không tiếc. Nếu chúng ta trở lại từ những gì xấu xa khuyết điểm cũ của ta để sống đàng hoàng tử tế hơn, thì chắc chúng ta cũng sẽ hưởng được niềm vui sướng to lớn như vậy trong tâm hồn.

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN C CUỘC SỐNG ĐỜI SAU

Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Người, tất cả đều đang sống". (Lc 20, 27-38)

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại một cuộc tranh luận về giáo lý giữa phái Sadốc và Chúa Giêsu. Phái Sadốc mĩa mai việc kẻ chết sống lại, còn Chúa Giêsu thì khẳng định tín điều ấy. Chúng ta chẳng cần đi sâu vào chi tiết cuộc tranh luận đó làm chi. Điều cần chúng ta quan tâm hơn là hãy suy nghĩ về niềm tin của mình. Vấn đề thực tế đối với chúng ta là có tin sự sống lại? Nếu tin có sự sống lại thì bây giờ chúng ta phải sống như thế nào?

Con người thường chủ trương còn sống bao lâu thì hãy ăn chơi, hưởng thụ cho tối đa, kéo chết rồi sẽ không còn được hưởng thụ nữa. Đây là quan niệm của những người không tin có sống lại. Vì quan niệm như vậy, cho nên nếu họ có sống



buông thả, chạy theo hưởng thụ thì cũng là hợp lý thôi. Thế nhưng có những người có đạo mà cũng sống theo kiểu đó, quan tâm duy nhất của họ là chỉ lo ăn, lo mặc, lo xài, lo mua sắm, lo chơi, lo thỏa mãn những nhu cầu vật chất. Sống kiểu đó là mâu thuẫn với niềm tin của mình.

Hạng người thứ hai không quá duy vật như số người vừa kể trên. Tuy họ mãi mê kiếm tiền và rất coi trọng cuộc sống vật chất, nhưng họ vẫn không quên đời sau. Họ ít đến nhà thờ, ít đọc kinh cầu nguyện, nhưng họ chịu khó bỏ tiền ra để xin lễ, chịu khó bỏ tiền ra để góp phần xây sửa nhà thờ, đóng góp tiền bạc khi có những cuộc quyên góp... Bỏ tiền ra như vậy là họ yên tâm, cho rằng mình

đã có bỏ vốn để đầu tư cho đời sau. Có phải đó là niềm tin vào sự sống lại không? Có lẽ cũng là niềm tin, nhưng là tin lệch lạc: hạnh phúc đời sau không phải mua được bằng tiền bạc đâu. Đời này thì có tiền mua tiên cũng được, nhưng đời sau không phải vậy!

Thiết nghĩ nếu chúng ta tin rằng có sống lại, thì chúng ta phải thể hiện niềm tin ấy bằng cách sống của mình. Thể hiện thế nào?

- Trước hết, ta phải biết đánh giá những biến cố xảy ra ở đời này bằng cặp mắt đức tin: người không tin thì rất sợ chết, rất sợ bệnh tật, rất sợ mất mát, rất sợ đau khổ. Họ sợ như vậy là phải, bởi vì họ không biết có đời sau. Chỉ có mỗi đời này mà đời này lại bệnh tật, mất mát, khổ sở và chết nữa thì không sợ sao được. Nhưng người có đạo như chúng ta đã tin có đời sau, đã tin rằng đời này chỉ là tạm, đời sau mới vĩnh viễn, mà cũng sợ như thế tức là mâu thuẫn với niềm tin của mình.

- Điểm thứ hai để thể hiện niềm tin của mình vào sự sống lại là chúng ta phải biết phân chia thời giờ của ta để quan tâm chăm lo mọi mặt:

Dành một phần thời giờ để lo làm ăn sinh sống.

Dành thêm một phần thời giờ khác để gần gũi với con cái, giáo dục gia đình.

Thêm một phần thời giờ nữa để xây dựng những tương quan xã hội.

Và chắc chắn cũng phải dành một phần thời giờ để lo việc đạo, đời sau.

Chúng ta phải nhớ nguyên tắc "Gieo gì thì gặt nấy": nếu chúng ta dành hết thời giờ ở đời này để chỉ lo tiền bạc vật chất thì chúng ta chỉ gặt được tiền bạc vật chất mà thôi; nếu ta không dành thời giờ để xây dựng hạnh phúc gia đình thì sẽ không có gì lạ nếu gia đình ta chẳng hạnh phúc; nếu ta không đầu tư thời giờ và công khó để lo cho đời sau thì mong gì đời sau ta sẽ được hạnh phúc.

Dưới đây là một câu ngạn ngữ phương Tây cho chúng ta suy nghĩ:

Nếu bạn muốn hạnh phúc một ngày, hãy mua một cái áo mới

Nếu bạn muốn hạnh phúc một tuần, hãy làm thịt một con heo.

Nếu bạn muốn hạnh phúc một năm, hãy cưới vợ lấy chồng.

Nếu bạn muốn hạnh phúc một đời, hãy làm người sống tử tế

Nếu bạn muốn hạnh phúc muôn đời, hãy làm người có đạo tốt.



CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN C NGÀY CỦA CHÚA

Khi ấy, có mấy người trầm trồ về đền thờ được trang hoàng bằng đá tốt và những lễ vật quý, nên Chúa Giêsu phán rằng: "Những gì các con nhìn ngắm đây, sau này sẽ đến ngày không còn hòn đá nào nằm trên hòn đá nào mà chẳng bị tàn phá". Bấy giờ các ông hỏi Người rằng: "Thưa Thầy, bao giờ những sự ấy sẽ xảy ra, và cứ dấu nào mà biết những sự đó sắp xảy đến?" Người phán: "Các con hãy ý tứ kẻo bị người ta lừa dối. Vì chưng, sẽ có nhiều kẻ mạo danh Thầy đến mà tự xưng rằng: 'Chính ta đây và thời giờ đã gần đến'. Các con chớ đi theo chúng... người ta sẽ tra tay bắt bớ, ức hiếp và nộp các con đến các hội đường và ngục tù, điệu các con đến trước mặt các vua chúa quan quyền vì danh Thầy; các con sẽ có dịp làm chứng. Vậy các con hãy ghi nhớ điều này trong lòng... Các con cứ bền đỗ, các con sẽ giữ được linh hồn các con". (Lc 21, 5-19)

Không có gì là vĩnh cửu dưới bầu trời này. Nhiều người Do thái nhìn ngắm và khen ngợi đền thờ Giêrusalem nguy nga tráng lệ, được xây cất bằng đá cẩm thạch nguyên khối, mỗi cây cột cao hơn 12 mét. Đền thờ được trang trí với cây nho lớn bằng vàng ròng, quỳn góp từ các tín hữu (2Mcb 2, 13). Mặt tiền đền thờ được dát bằng vàng lá, mỗi khi mặt trời lên, nó phản chiếu ánh sáng chói loà rực rỡ. Nhìn từ xa, đền thờ trông như một núi tuyết khổng lồ vì màu trắng toát của đá cẩm thạch. Chính vẻ huy hoàng lộng lẫy của đền thờ mà người ta tưởng nó sẽ tồn tại vĩnh viễn.

Chúa Giêsu đã đánh đổ quan niệm sai lầm đó. Người loan báo đền thờ sẽ bị tàn phá một cách thảm hại, không còn hòn đá nào chông trên hòn đá nào. Quả thật, tiên báo này đã hoàn toàn ứng nghiệm năm 70 sau Công nguyên, khi vua Titô đem quân bao vây, tàn sát dân chúng, bắt những tù binh, và thiêu huỷ đền thờ thành ra hoang vu tiêu điều.

Mọi người kinh hoàng sợ hãi khi nghe Chúa Giêsu loan báo việc đền thờ bị phá huỷ. Họ xin Người cho biết thời gian và điềm báo trước. Nhưng Người không cho biết gì thêm lại còn dựa vào lời tiên báo trên để nói về ngày



tận thế. Trước ngày đó, sẽ có những thử thách đức tin.

Có thể có những ngôn sứ giả hiệu, mạo danh Chúa để mê hoặc tín hữu, hay loan báo thời gian đã đến gần để làm mất niềm hy vọng nơi những kẻ tin.

Có thể có những cuộc bách hại các tín hữu, thậm chí cả sự chia rẽ trong các gia đình.

Nhưng Người khuyên họ: *"Đừng sợ"*. Hãy tin tưởng trong phó thác và bền đỗ trong đức tin, vì Thiên Chúa luôn quan phòng chở che cho những ai cậy trông nơi Người.

Đối với Chúa Giêsu, bách hại và thử thách không phải là điều đáng sợ mà là một cơ may, để người tin hữu có dịp *"làm chứng"*: để cho kẻ bách hại hiểu biết đức tin của người tín hữu, và để người tín hữu chứng tỏ lòng tin vào Thiên Chúa trong cơn thử thách.

Quả thật, Thiên Chúa muốn niềm tin phải là một hành động tín nhiệm sâu xa nơi Người, một biểu lộ tín thác tuyệt đối vào Người, cho dù có phải chịu thử thách đớn đau nhất, kể cả sự chết. Đức Tổng

Giám Mục Fulton Sheen có viết: *"Để trải nghiệm đức tin của ta, cần phải xem phản ứng lúc đau khổ và thử thách, chứ không phải lúc thuận buồm xuôi gió"*.

Lạy Chúa, đức tin không giữ cho chúng con khô chết, cũng không cứu chúng con thoát đau khổ, nhưng đức tin chính là hiến dâng mạng sống.



Xin ban thêm đức tin cho chúng con, để trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng con vẫn luôn kiên trì giữ vững niềm tin vào Chúa. Amen.

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN C CHÚA GIÊSU LÀ VUA

Khi ấy, các thủ lĩnh cùng với dân chúng cười nhạo Chúa Giêsu mà rằng: "Nó đã cứu được kẻ khác thì hãy tự cứu mình đi, nếu nó thật là Đấng Kitô, người Thiên Chúa tuyển chọn". Phía trên đầu Người có tấm bảng đề chữ Hy-lạp, La-tinh và Do-thái như sau: "NGƯỜI NÀY LÀ VUA DÂN DO THAI". Một trong hai kẻ trộm bị đóng đinh trên thập giá cũng sỉ nhục Người rằng: "Nếu ông là Đấng Kitô, ông hãy tự cứu ông và cứu chúng tôi nữa". Đồi lại, tên kia mắng nó rằng: "Mi cũng chịu đồng một án mà mi chẳng sợ Thiên Chúa sao? Phần chúng ta, như thế này là đích đáng, vì chúng ta chịu xứng với việc chúng ta đã làm, còn ông này, ông có làm gì xấu đâu?" Và anh ta thưa Chúa Giêsu rằng: "Lạy Ngài, khi nào về nước Ngài, xin nhớ đến tôi". Chúa Giêsu đáp: "Ta bảo thật ngươi: ngay hôm nay, ngươi sẽ ở trên thiên đàng với Ta". (Lc 23, 35-43)

Trong những Chúa nhật cuối của năm phụng vụ, Lời Chúa mời chúng ta nghĩ đến lúc tận cùng của thời gian, để thấy trước khi ấy tình hình sẽ như thế nào, và nhờ đó mỗi người cũng biết điều chỉnh cuộc sống mình trong hiện tại cho phù hợp với viễn ảnh cuối cùng ấy.

Trong hướng đó, chúng ta thấy được một số chân lý sau đây:

- Thứ nhất: Đến lúc tận cùng của thời gian, nghĩa là đến ngày tận thế, hoặc ngày chết của mỗi người, thì chúng ta sẽ thấy tất cả đều sẽ sụp đổ: tiền bạc, danh vọng, sức khỏe, thể lực,



thú vui... Tất cả đều không còn ý nghĩa và tầm quan trọng gì đối với bản thân mình hết.

- Thứ hai: Nếu khi đó chỉ có Chúa là quan trọng thì từ trước tới lúc đó

trong cuộc sống, chỉ những ai gấn bó và nương dựa vào Chúa mới thấy yên lòng; còn những người quen tìm kiếm, chạy theo và nương dựa vào những thế lực khác như tiền bạc, quyền lực, thú vui v.v. sẽ thấy chới với, cô đơn, trở trụi...

- Thứ ba: Khi đó, đối với tất cả mọi người, dù tin hay không tin, dù tốt hay xấu, mọi người đều mở mắt và nhận thực rằng Chúa Giêsu chính là Kitô và là Vua thật. Kitô nghĩa là Đấng Cứu Vớt, Vua nghĩa là Đấng thống trị. Nhiều người trong lúc còn sống đã tưởng rằng nguồn cứu vớt của họ và thế lực hỗ trợ họ là tiền tài danh lợi thế gian, nhưng khi đó họ sẽ biết họ lầm. Chẳng hạn các nhân vật trong bài Tin Mừng hôm nay: Các thủ lĩnh Do Thái, quân lính, Philatô và tên gian ác ở bên trái Ngài. Chiều hôm đó trên đồi Sọ, họ tưởng Chúa Giêsu đang thất thế vì rõ ràng Ngài đang bị treo, bị đóng đinh dính cứng vào thập giá. Họ chế nhạo Ngài "Nào có giỏi thì thử xuống khỏi thập giá đi". Họ cũng gọi Ngài là Kitô đó, cũng gọi Ngài là Vua đó, nhưng gọi một cách mỉa mai, gọi để nhạo báng: chẳng qua hấn chỉ là một tên Kitô dỏm, một ông vua cỏ mà thôi! Nhưng đến ngày cùng tận, tất cả những người ấy sẽ sững sờ khi thấy kẻ bị họ nhạo báng ấy lại xuất hiện với tất cả uy quyền và vinh quang, để xét xử và trừng phạt họ. Ngài đúng là Kitô và là Vua. Chiều hôm ấy trên đồi sọ, chỉ có một người đã nhận biết Ngài, đó là người trộm lành ở bên phải.

Anh đã tin Ngài là Vua nên anh nói "Khi nào Ngài vào Nước của Ngài"; anh cũng tin Ngài là Đấng Kitô cứu thế nên mới thưa "Xin Ngài cứu tôi, xin hãy nhớ đến tôi". Và chúng ta hãy suy nghĩ: hiện bây giờ người trộm lành ấy đang ở đâu? Chắc chắn anh đang ở bên Chúa và hưởng hạnh phúc trong nước Chúa, như lời Chúa Giêsu đã hứa với anh chiều hôm ấy: "Ta bảo thật, ngay hôm nay anh sẽ được ở với Ta trên thiên đàng". Thật hạnh phúc thay cho người trộm lành, cả một đời gian ác tội lỗi, nhưng cuối cùng đã gặp được hạnh phúc thiên đàng, nhờ anh đã hiểu được phải trao cuộc đời cho ai và bám víu vào ai.

Cái chân lý mà mãi đến phút cuối đời người trộm lành mới thấy được ấy, Phụng vụ muốn chỉ cho chúng ta thấy ngay từ hôm nay: Chúa Giêsu chính là Đấng Kitô cứu vớt, Ngài chính là Vua. Ngoài Ngài ra không có ai, không có cái gì là vua thật và có thể cứu chúng ta thật. Vậy ngay từ hôm nay chúng ta hãy quyết định trao gởi cuộc đời mình cho Ngài, sống gắn bó với Ngài, và từ bỏ tất cả những gì nghịch với Ngài. Có như thế chúng ta mới có thể hưởng hạnh phúc muôn đời bên cạnh Ngài, là Kitô thật và là Vua thật của chúng ta.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 19

Tìm Hiểu Thông Điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Lòng thương xót Chúa
từ đời này trải qua đời khác
Lòng người gian ác
sẽ thẹn thùng... ngơ ngẩn... ngượng ngùng
Ngài làm chuyển rung...
cả những ai cứng lòng chai đá
Mật to gan cả
những yêng hùng... khùng điên... đại khờ
Tình ai không nhớ
Chúa vẫn nhớ... nhớ hoài... nhớ mãi
Lòng thương xót Ngài
vẫn trải rộng... trải mãi... trải hoài
Để bất cứ ai
vào thời nào lúc nào cũng biết
Tình thương bất diệt
rất thiết... cha yêu con... con yêu.¹

Tình yêu thương bền bỉ không đổi thay của Thiên Chúa dành cho con người được diễn tả cách tuyệt vời trong Luca 1,50: “Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người” và nhất là “Dụ ngôn người cha nhân hậu”.² Trong thời đại chúng ta hôm nay, để gọi cho đúng tên hơn, đó sẽ là tình yêu-thương xót (*merciful love, amour miséricordieux*) mà Đức Chân phước Giáo hoàng Gioan Phaolô II đề cập đến cách riêng trong *Thông điệp Dives in Misericordia (Thiên Chúa giàu lòng thương xót)*.³

Năm lần sử dụng từ *mercy* trong thông điệp

1. APV IV 5,3



- *Mary, entering the house of Zechariah, magnifies the Lord with all her soul for "his **mercy**," which "from generation to generation" is bestowed on those who fear Him. (IV 5,3)*
- *Voici Marie, entrant dans la maison de Zacharie, qui magnifie le Seigneur de toute son âme "pour sa **miséricorde**", communiquée "de génération en génération" aux hommes qui vivent dans la crainte de Dieu. (IV 5,3)*
- Khi vào nhà ông Giacaria, Đức Maria, đã tôn dương Chúa hết tâm hồn mình "vì **lòng thương xót**" Ngài ban "đời nọ tới đời kia" cho những người sống biết kính sợ Ngài. (IV 5,3)

2. APV IV 5,4

- *A little later, as she recalls the election of Israel, she proclaims the **mercy** which He who has chosen her holds "in remembrance" from all time.⁴ (IV 5,4)*
- *Peu après, faisant mémoire de l'élection d'Israël, elle proclame la **miséricorde** dont "se souvient" depuis toujours celui qui l'a choisie⁵. (IV 5,4)*
- Ít lâu sau, nhớ lại việc tuyển chọn Ítraen, Đức Maria công bố **lòng thương xót** mà Đấng đã chọn Mẹ vẫn luôn mãi "nhớ tới".⁶ (IV 5,4)

3. APV IV 5,5

- *Afterwards, in the same house, when John the Baptist is born, his father Zechariah blesses the God of Israel and glorifies Him for performing the **mercy** promised to our fathers and for remembering His holy covenant.⁷ (IV 5,5)*
- *Par la suite, lors de la naissance de Jean-Baptiste, et toujours dans cette même maison, son père Zacharie, bénissant le Dieu d'Israël, glorifie la **miséricorde** qu'il a "faite... à nos pères, se souvenant de son alliance sainte"⁸. (IV 5,5)*
- Về sau, trong chính ngôi nhà đó, khi Gioan Tẩy Giả sinh ra, thân phụ của ngài là Giacaria, ca tụng Thiên Chúa của Ítraen, ngợi khen Chúa đã tỏ **lòng thương xót** "trọn bề nhân nghĩa với tổ tiên, và nhớ lại lời xưa giao ước".⁹ (IV 5,5)

4. APV IV 5,7-8

- *This is perhaps most evident in the parable of the prodigal son.¹⁰ (IV 5,7) Although the word "mercy" does not appear, it nevertheless expresses the essence of the divine **mercy** in a particularly clear way. (IV 5,8)*
- *Cela est peut-être évident surtout dans la parabole de l'enfant prodigue¹¹, où l'essence de la **miséricorde** divine - bien que le mot "**miséricorde**" ne s'y trouve pas - est exprimée d'une manière particulièrement limpide. (IV 5,7-8)*
- Đây có lẽ là điều hiển nhiên nhất nơi dụ ngôn người con hoang đàng;¹² dấu rằng từ ngữ "**lòng thương xót**" không thấy xuất hiện, điều cốt lõi của **lòng Chúa xót thương** được diễn đạt cách hết sức rõ ràng. (IV 5,7-8)

Để kết

Lòng thương xót Chúa
từ đời này trải qua đời khác
Lòng người gian ác
sẽ thẹn thùng... ngơ ngẩn... ngỡ ngàng
Ngài làm chuyển rung...
cả những ai cứng lòng chai đá
Mặt to gan cả
những yêng hùng... hùng điên... đại khờ
Tình ai không nhớ
Chúa vẫn nhớ... nhớ hoài... nhớ mãi
Lòng thương xót Ngài
vẫn trải rộng... trải mãi... trải hoài
Để bất cứ ai
vào thời nào lúc nào cũng biết
Tình thương bất diệt
rất thiết... cha yêu con... con yêu.¹³

Vâng, "... vào nhà ông Giacaria, Đức Maria, đã tôn dương Chúa hết tâm hồn mình "vì lòng thương xót" Ngài ban "đời nọ tới đời kia" cho những người sống biết kính sợ Ngài (IV 5,3)"; và "... nhớ lại việc tuyển chọn Ítraen, Đức Maria công bố lòng thương xót mà Đấng đã chọn Mẹ vẫn luôn mãi 'nhớ tới' (IV 5,4)"; rồi sau này "... khi Gioan Tẩy Giả sinh ra, thân phụ của ngài là Giacaria, ca tụng Thiên Chúa của Ítraen, ngợi khen Chúa đã tỏ lòng thương xót "trọn



bề nhân nghĩa với tổ tiên, và nhớ lại lời xưa giao ước” (IV 5,5)”. Thật ra, điều này còn được trình bày cách “... hiển nhiên nhất nơi dụ ngôn người con hoang đàng;¹⁴ dấu rằng từ ngữ ‘lòng thương xót’ không thấy xuất hiện, điều cốt lõi của lòng Chúa xót thương được diễn đạt cách hết sức rõ ràng (IV 5,7-8)”.

¹Bạn Hữu, *Ca từ một số bài ca triết lý II* (TP. HCM: LHNB, 2012), 211.

²X. Lc 15,11-32.

³X. Ủy ban Giáo dân, *Chuyển ngữ Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót* (TP. HCM: LHNB, 2012).

⁴*In both places it is a case of hesed, i.e., the fidelity that God manifests to His own love for the people, fidelity to he promises that will find their definitive fulfillment precisely in the motherhood of the Mother of God (cf. Lk 1:49-54).*

⁵*Dans l’un et l’autre cas, il s’agit de la hesed (cf. note spéciale), c’est-à-dire de la fidélité que Dieu manifeste à son propre amour envers son peuple, fidélité à ses promesses, qui trouveront précisément dans la maternité de la Mère de Dieu leur accomplissement définitif (Lc 1,49-54).*

⁶Ở hai trường hợp đều là vấn đề *hesed*, nghĩa là sự trung thành mà Thiên Chúa tỏ ra trong tình thương của Ngài đối với dân, trung thành trong các Lời Ngài hứa là những điều sẽ được thực hiện dứt khoát chính nơi việc làm mẹ của Mẹ Thiên Chúa (x. Lc 1,49-54).

⁷*Cf. Lk 1:72. Here too it is a case of mercy in the meaning of hesed, insofar as in the following sentences, in which Zechariah speaks of the “tender mercy of our God,” there is clearly expressed the second meaning, namely, rahamim (Latin translation: viscera misericordiae), which rather identifies God’s mercy with a mother’s love.*

⁸Lc 1,72. *Dans ce cas aussi, il s’agit de la miséricorde dans le sens de hesed, car dans les phrases suivantes, où Zacharie parle de la “bonté miséricordieuse de notre Dieu”, est exprimé clairement le second sens, celui de rah a mim (traduction latine: viscera misericordiae), qui identifie plutôt la miséricorde divine avec l’amour maternel (cf. note spéciale).*

⁹X. Luca 1,72. Trong cả trường hợp này nữa, vẫn là lòng thương xót theo ý nghĩa của *hesed*, bởi vì trong các câu hỏi sau, khi Giacaria nói về “lòng nhân từ thương xót của Thiên Chúa chúng ta”, thì lại được nói lên rõ ràng ý nghĩa thứ hai, ý nghĩa của *rahamim* (bản dịch tiếng La Tinh: *viscera misericordiae*) như muốn đồng hóa lòng Thiên Chúa thương xót với tình mẹ thương con.

¹⁰*Cf. Lk 15:14-32.*

¹¹*Cf. Lc 15,14-32.*

¹²Lc 15,11-32.

¹³Bạn Hữu, *Ca từ một số bài ca triết lý II* (TP. HCM: LHNB, 2012), 211.

¹⁴Lc 15,11-32.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Từ bỏ luôn cao đẹp

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

PHI LỘ – Mạnh mẽ không phải là nâng được vật nặng lên mà là có thể đặt nhẹ một vật nặng xuống. Hai chữ “từ bỏ” ngắn gọn xem chừng đơn giản mà lại vô cùng khó. Từ bỏ vật chất, dù là vật nhỏ như một cây viết quý, đã là khó huống chi từ bỏ những thứ “vô hình” khác. Tài sản lớn nhất của con người là “tự ái”, thế nên càng khó từ bỏ. Vì khó nên mới phải cố gắng. Chúa Giêsu biết vậy nên Ngài đã dạy chúng ta phải “từ bỏ chính mình và vác thập giá mình mà theo Ngài” (Mt 16:24). Từ bỏ không phải là yếu đuối mà là cần đủ mạnh để buông tay! Ai dám từ bỏ chính mình sẽ được Đức Giêsu hứa ban phần thưởng (Mt 19:27-30; Mc 10:28-31; Lc 18:28-30).

Là giám đốc bưu điện thành phố Palo Alto (California, Hoa Kỳ), với thu nhập khoảng

nhàn, du lịch đây đó. Nhưng khi du lịch sang Việt Nam, ông lại thích “bị sai” làm những công việc bếp núc cực nhọc như xối cơm, thái thịt, xắt rau tại quán cơm, vì theo ông, đó là cách gần nhất để ông có thể “ngửi thấy” mùi cực khổ của người nghèo ở Việt Nam và góp



Ông John tiếp cơm cho khách

100.000 USD mỗi năm, John hoàn toàn có thể tận hưởng cuộc sống về hưu thoải mái, an

phần giúp họ có một bữa ăn no. Khi nói về điều này, ông chia sẻ:



"Tôi từng quản lý 300 nhân viên và chỉ đạo họ phải làm gì, nhưng giờ ở quán cơm này, tôi lại thích được người khác chỉ đạo".

Có thể nói mà không sợ sai lầm rằng: **những người biết từ bỏ sẽ làm nên những cuộc đời đẹp cho trần gian.** Từ bỏ ở đây có thể là một cuộc sống giàu sang, với chức tước và địa vị cao, nhưng họ đã từ bỏ để sống cho người nghèo và như người nghèo. Từ bỏ ở đây cũng có thể là một quá khứ lầm lỗi, nhưng họ đã từ bỏ để sống cao đẹp hơn. Vâng, một cuộc từ bỏ bao giờ cũng đẹp. Trong hoàn cảnh nào cũng đẹp. Từ bỏ sẽ làm cho đời người có ý nghĩa với bản thân và với tha nhân.

Một tháng nay, thực khách đến với quán cơm từ thiện Nụ Cười ở quận 3 (Saigon) hết sức bất ngờ và thú vị khi được một "ông Tây" phục vụ cơm cho mình.

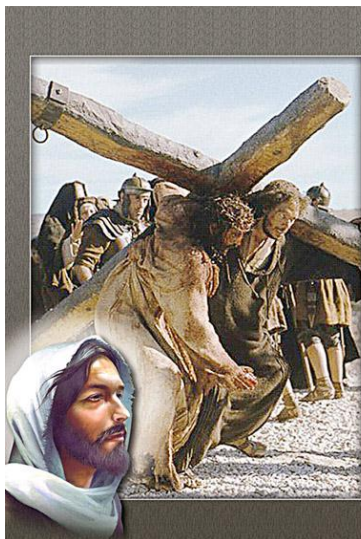
Nhân viên bồi bàn đặc biệt đó là ông John Kelly, từng làm Giám đốc bưu điện ở thành phố Palo Alto, thủ phủ của Thung lũng Silicon (Mỹ). Sau khi nghỉ hưu, ông John quyết định làm tình nguyện viên toàn thời gian tại quán cơm Nụ Cười.

Ông John Kelly chia sẻ: *"Thông qua lời giới thiệu của*

một người bạn, tôi đến quán Nụ Cười tặng một ít tiền và trở thành tình nguyện viên ở đây. Công việc rất bận rộn nhưng tôi yêu bầu không khí ở nơi này".

Hình ảnh ông John Kelly thật đẹp khi ân cần phục vụ trong quán cơm như người hầu bàn. Ông lau dọn. Ông chạy bàn khi khách yêu cầu. Ông luôn dễ mến đáng yêu đối với mọi người. Ông đã từ bỏ một đời sống nhung lụa, giàu sang, tiện nghi để sống cho người nghèo và vì người nghèo. Hình ảnh ông toát lên vẻ thanh thoát của con người biết từ bỏ chính mình để sống cho tha nhân.

Cuộc đời của người Ki-tô cũng chỉ đẹp khi biết từ bỏ. Từ bỏ ý riêng để sống cho ý Chúa. Từ bỏ tội lỗi để sống theo lẽ luật của Chúa. Từ bỏ bản thân để sống vì lợi ích tha nhân. Nhất là từ bỏ chính mình để Chúa được lớn lên trong ta. Từ bỏ không chỉ là một lời mời gọi mà còn là một mệnh lệnh cho những ai tin theo Chúa. Tin Chúa phải theo Chúa. Có đi theo là có bỏ lại đằng sau. Bỏ lại những gì không cần thiết trong đời sống. Bỏ lại những gì làm cản bước chân ta. Bỏ lại tất cả những ràng buộc trần gian để con người sống gần bó với Chúa hơn, sống cho Chúa để vì Chúa mà phục vụ anh em.



Xin cho con cùng vác Thập Giá với Ngài

Giáo hội đã từng có những con người làm đẹp cho vườn hoa giáo hội qua đời sống từ bỏ như: Một Phan-xi-cô khó khăn đã từ bỏ nhung lụa để sống nghèo và cho người nghèo. Một Phan-xi-cô Xa-vi-ê đã từ bỏ danh vọng để sống cho Tin mừng. Một Augustino đã từ bỏ những lối đường lầm lạc để sống yêu mến Chúa trọn đời. Các ngài dám từ bỏ là vì niềm tin vào Đức Ki-tô. Các ngài đã khám phá ra Đức Ki-tô là kho tàng vô giá, là hạt ngọc quý báu để có thể đánh đổi tất cả mà chọn Đức Ki-tô là phần gia nghiệp đời mình. Không có Đức Ki-tô, các ngài vẫn chìm đắm trong danh lợi thú trần gian. Nhưng một khi đã gặp Đức Ki-tô, các ngài đã từ bỏ mọi sự để bước theo Chúa.

"Ai muốn theo Tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo" (Lc 9, 23).
Lời Chúa mời gọi chúng ta hãy

từ bỏ để đi theo Chúa. Hãy từ bỏ những gì không xứng hợp với danh nghĩa Ki-tô hữu. Hãy từ bỏ những gì làm cản trở bước tiến nhân đức của chúng ta. Hãy từ bỏ những gì làm nguy hại

cho thân xác và linh hồn chúng ta. Hãy chọn Đức Ki-tô là gia nghiệp hơn là những vinh hoa phú quý mau qua. Hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa hơn là tìm kiếm những của cải mau hư nát. Đây là một cuộc từ bỏ không mất mát mà là một cuộc từ bỏ để chọn những điều thiện hảo hơn, chân thiện mỹ hơn. Đây là một cuộc từ bỏ để lấy lại chính mình. Nếu chúng ta còn bị ràng buộc bởi đam mê như từ bỏ tật xấu: uống rượu, cờ bạc... mà ta được thông dong và tự do hơn. Nếu chúng ta còn sống ích kỷ thì nhờ từ bỏ lối sống tầm thường này mà ta được nhìn nhận là cao thượng hơn, đáng kính trọng hơn trước mặt người đời.

Ước gì chúng ta luôn thể hiện niềm tin theo Chúa bằng việc từ bỏ để hoàn thiện mình mỗi ngày một tốt hơn.
Amen



Những Lời Khôn Ngoan

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

247 Cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa Nhân Lành với một linh hồn phấn đấu nên trọn lành:

- Nguyên nhân sa ngã của con là vì con cậy dựa quá nhiều vào bản thân và quá ít vào Ta.
- Con hãy nhớ Ta không hề giới hạn số lần tha thứ.
- Hỡi con nhỏ của Ta, con hãy biết rằng cản trở nguy hại nhất trên đường trọn lành là tâm trạng chán nản và lo âu thái quá.
- Tính tội thân và thói chán chường là hậu quả của tật tự ái.
- Đừng nản lòng khi nài xin ơn tha thứ vì Ta luôn luôn sẵn lòng thứ tha cho con. Mỗi lần con nài xin ơn tha thứ là con tán dương Lòng Thương Xót của Ta.
- Hỡi con nhỏ của Ta, đời sống trên trần thế thực sự là một cuộc chiến đấu, một cuộc chiến sống còn cho nước Ta. (NK 1488)

248 Một hành vi yêu mến tinh ròng làm đẹp lòng Ta hơn ngàn lời kinh bất xứng. (NK 1489)

249 Satan chẳng kiếm chác được gì qua việc cám dỗ con, bởi vì con không đối đáp với hắn. (NK 1499)

250 Tôi không bao giờ luôn cúi mặt ai. Tôi không thể chịu được sự tâng bốc, bởi vì khiêm nhượng không gì khác hơn là sự thật. (NK 1502)

251 Đừng một ai nghi ngờ về lòng nhân lành của Thiên Chúa, tội lỗi chúng ta dù có đen đúa như bóng đêm thì Lòng Thương Xót của Chúa vẫn còn mãnh liệt hơn nỗi khổ nạn của chúng ta. (NK 1507)

252 Con hãy thường xuyên suy ngắm các đau khổ Ta đã chịu vì con; và khi ấy, không còn đau khổ nào con chịu vì Ta mà còn quá đáng đối với con nữa.

(NK 1512)

253 Tôi đã biết sức mạnh lớn lao nhất được ẩn chứa trong sự nhẫn nhục. Tôi thấy nhẫn nhục luôn đưa đến chiến thắng, mặc dù không phải ngay lập tức, nhưng chiến thắng ấy sẽ được tỏ hiện sau nhiều năm dài. Nhẫn nhục được gắn liền với đức hiền lành. (NK 1514)

254 Bất cứ ai đặt trọn niềm tín thác vào Lòng Thương Xót Ta sẽ được tràn ngập niềm an bình thánh thiện của Ta trong giờ lâm tử. (NK 1520)

255 Hỡi ái nữ của Ta, con đừng chán ngại loan truyền Lòng Thương Xót. Như vậy, con sẽ làm giảm bớt Trái Tim hằng bùng cháy ngọn lửa thương xót các tội nhân của Ta. Con hãy nói cho các linh mục của Ta rằng các tội nhân cứng lòng cũng sẽ hối cải khi nghe rao giảng về Lòng Thương Xót của Ta, và linh mục nào rao giảng về Lòng Thương Xót sẽ được ân thưởng một thần lực kỳ diệu; Ta sẽ xức dầu những lời của các Ngài và đánh động tâm hồn những ai nghe lời các ngài rao giảng. (NK 1521)

256 Giờ đây, tôi thấy rõ ràng các linh hồn ưu tuyển đang giữ cho thế giới được tồn tại để làm trọn phép công bằng. (NK 1533)

257 Con hãy cổ động các linh hồn đọc chuỗi kinh Ta đã ban cho con. Ta vui lòng ban mọi điều họ nài xin Ta bằng việc lần chuỗi kinh ấy. Khi những tội nhân cứng lòng đọc chuỗi kinh, Ta sẽ đổ đầy bình an cho linh hồn họ, và giờ chết của họ sẽ là một giờ hạnh phúc. Con hãy biết rằng khi họ đọc chuỗi kinh này bên người hấp hối Ta sẽ đứng giữa Chúa Cha và người hấp hối ấy, không phải với tư cách thẩm phán chí công, nhưng là Đấng Cứu Độ nhân lành. (NK 1541)



TÂM TÌNH MỘT LM DÒNG TÊN

Đức Phanxicô và tương lai Giáo hội

Trần Mạnh Trác



Cha James Martin, SJ, là một linh mục dòng Tên, biên tập viên thường trực của báo America, tác giả nhiều cuốn sách, nổi bật là 2 cuốn 'Hướng dẫn của Dòng Tên về (hầu hết) mọi sự' (Jesuit Guide to (Almost) Everything) và 'ở giữa Thiên đàng và sự trào lộng' (Between Heaven and Mirth).

Người ta gọi ngài là 'một tác giả viết lách nhiều nhất nước', thuộc loại trào phúng nhất nước.

Chúng tôi đã có dịp đề cập đến ngài trong bài 'Cười để sống đạo' khi ngài tổ chức cuộc thi cười giữa Đức Hồng Y Dolan và vua hài Stephen Colbert tại trường đại học Fordham, Bronx, New York.

Kết quả lý thú của cuộc thi nói trên: Đức HY Dolan thắng điểm trào phúng, còn danh hài Colbert thắng điểm giảng đạo.

Trong bài dưới đây, ngài bàn về Đức Giáo Hoàng Phanxicô và tương lai của Giáo Hội dưới một tiêu đề 'ngáo ngổ' nhưng nội dung thì lại rất nghiêm túc là:

Tôi khoái anh chàng này: Giáo Hoàng Phanxicô và tương lai của Giáo Hội Công Giáo (I Love This Guy: Pope Francis and the Future of The Catholic Church)

Tuần vừa qua là một trong những tuần thú vị nhất của cuộc đời tôi - một lời thú nhận như vậy của một người đã có

mặt 52 năm trên trái đất này thì không nhỏ đâu nhé.

Trong vài ngày qua, tôi không có thể rời con mắt mình ra khỏi máy truyền hình, hay ra khỏi

máy vi tính hoặc các tờ báo. (Thật vậy, tôi vẫn còn đọc báo đấy.) Tại sao? Bởi vì có một người đàn ông 76 tuổi đã đến Rio de Janeiro. Nghĩ lại mà coi, thật khá buồn cười phải không bạn.



Hãy để tôi thú nhận rằng tôi gần như sẽ thiếu khách quan khi nói về chuyến viếng thăm đáng kinh ngạc của Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhân dịp Ngày Giới trẻ Thế giới ở Rio, một sự kiện đã thu hút hàng triệu thanh niên khắp nơi trên thế giới đến tham dự những gì rõ ràng là một trong những sự kiện tôn giáo quan trọng của thời đại chúng ta.

Trước hết, giống như Đức Thánh Cha, tôi là một sĩ tử dòng Tên, điều này làm cho tôi dễ dàng ưa chuộng vị Đại Diện Chúa Kitô vẫn còn tương đối mới mẻ này. Tôi lại có thể nghe thấy dễ dàng tiếng vọng linh đạo của dòng Tên qua các cuộc

nói chuyện và bài giảng của Ngài, tất cả những điều Ngài quý mến thì cũng là những điều tôi quý mến hơn cả.

Thứ hai, tôi là một linh mục, vì vậy tôi vui mừng khi thấy hàng triệu thanh niên Công Giáo đã tham gia các bí tích ở Rio - đặc biệt là đi xưng tội (một số được xưng tội với Đức Giáo Hoàng) và họ có vẻ thích thú các Thánh Lễ mà có lẽ có một cái gì khác hơn là so với những thánh lễ mà họ đã biết ở nhà. Và lại, không phải là Chúa Nhật nào cũng có một số lượng giáo dân lên tới 3 triệu người như thánh lễ cuối cùng trên bãi biển Copacabana.

Thứ ba, tôi là một người Công Giáo, vì vậy tôi rất vui mừng khi thấy rất nhiều người trẻ Công Giáo đang được nung đốt bởi đức tin của họ - nhiều người trong số họ 'nóng đủ' đến nỗi đã làm một cuộc hành hương từ các nước xa tít mù khơi.

Cuối cùng, và quan trọng nhất, tôi là một Kitô hữu, và vì vậy tôi cảm thấy an ủi sâu sắc khi thấy rất nhiều người nói về Chúa Giêsu Kitô, và cầu nguyện và suy nghĩ về những gì có ý nghĩa là theo chân Ngài. Hình ảnh của hàng triệu người tụ tập ở một nơi được mệnh danh là "Copacabana Beach" (Bãi Giáo

Hoàng) trong vài ngày qua là một bằng chứng đáng kinh ngạc về đức tin trong một thời đại mà đức tin bị coi là lỗi thời.

Tất cả những việc đó làm tôi rất vui mừng. Vì vậy, như tôi đã thú nhận, tính khách quan của tôi phải là zero.

Cả tuần được lấp đầy với nhiều khoảnh khắc, tuyên ngôn, và hình ảnh cực kỳ đáng chú ý. Mỗi ngày, gần như mỗi giờ, tôi bị sững sốt. Thí dụ, nhiều vị giáo hoàng trước đức Phanxicô đã hiển nhiên lên tiếng về người nghèo và người thiệt thòi, nhưng vì một lý do nào đó chuyển viếng thăm của Đức Phanxicô đến khu ổ chuột và những lời mạnh mẽ, rõ ràng của ngài về người nghèo, về công bằng kinh tế, đã gây được một tiếng vang sâu sắc với tôi. "Không ai có thể đứng vững trước sự bất bình đẳng vẫn còn tồn tại trên thế giới!"

Trong chuyến thăm khu ổ chuột, nói chuyện với người nghèo, Đức Thánh Cha cũng sử dụng một số từ ngữ thân thương của tôi - "công bằng xã hội", "đoàn kết", "bất bình đẳng" - những từ ngữ mà tôi vẫn tin là những tâm điểm mà người Kitô hữu trong thế giới hiện đại cần phải suy tư.

Đôi khi tôi không thể tin rằng đức Phanxicô đã nói lên những điều ngài đã nói. Khi tôi lặp lại với một linh mục Dòng Tên rằng Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố, cách bộc phát, rằng ngài muốn mọi thứ trong Giáo Hội bị khuấy động lên, bị "quậy lên", đôi mắt của người bạn trở ra.

Bạn tôi nói, "Ngài chẳng có nói như thế đâu!" Và sau đó... "Thật hả?"

Vị giáo hoàng dòng Tên dường như, trong một nghĩa nào đó, tự do. Đức Phanxicô dường như tự do nhất, thoải mái nhất, và là người ít câu nệ nhất trên sân khấu công cộng ngày hôm nay. Đủ tự do để mang theo túi xách của mình lên máy bay. (Nhiều hơn một vị giám mục đã nói rằng phong cách khắc khổ nổi tiếng của Đức Giáo Hoàng - ở một căn hộ nhỏ, mặc quần áo cũ, thích đi xe nhỏ thay vì một limo lớn - khiến cho các ngài phải suy nghĩ lại về cuộc sống của họ.) Tự do đủ để được thanh toán khi đoàn xe hộ tống của ngài bất ngờ bị kẹt giữa một đường phố Rio bận rộn, thu hút (xin lỗi vì cách chơi chữ) nhiều đọt sóng người hành hương. Một tiêu đề trên báo chí làm tôi mỉm cười: "Đám đông Brazil làm Đức Giáo Hoàng vui sướng, làm cho Công An khổ

sở." Và đủ tự do để thay đổi lịch trình của mình rất nhiều lần, đến nỗi các quan chức Vatican đi theo phải lộ vẻ lo lắng ra mặt.

Ngài là một sự hiếm có: một người thật sự tự do.

Nhưng hơn thế nữa, một cái gì khác làm cho tôi vui thích. Và đó là điều này: Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho thấy rằng không có gì là không thể với Thiên Chúa.

Giáo Hội Công Giáo, không ai còn ngạc nhiên về điều sắp nói đây, đã trải qua một số việc khủng khiếp trong vài năm qua. Nào là cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục. Chỉ một điều đó mà thôi cũng đủ để gây ra nhiều sự khủng khiếp cho Giáo Hội - tôi có ý nói là cho tất cả mọi người Công Giáo không phân biệt cấp bậc. Rồi một vụ khác, bê bối tài chính ở Vatican. Cuối cùng, người Công Giáo đã di cư ra khỏi nhà thờ của họ, đặc biệt là ở phương Tây.

Chưa một vấn đề nào ở trên đã được giải quyết hoàn toàn, và Giáo Hội còn rất nhiều việc phải làm, đặc biệt là trong việc xóa bỏ lạm dụng tình dục. Các vụ bê bối và những vấn đề đó đã khiến nhiều người Công Giáo cảm thấy như đứng ở bên bờ

của sự tuyệt vọng. Kể từ khi vụ bê bối lạm dụng tình dục bị đổ bể vào năm 2002, tôi đã thấy nhiều người - Công Giáo cũng như cảm tình viên - rơi vào tuyệt vọng. Đó là một nỗi thất vọng khi nhận thấy rằng không có gì có thể làm được nữa. Không có gì có thể thay đổi. Sự việc sẽ không bao giờ và không bao giờ có thể cải thiện được.

Chúng ta tiêu tụt rồi. Họ nói như thế. Và dường như đối với nhiều người thì đó là một kết luận hợp lý.

Ngay cả trước khi cuộc họp kín bầu Đức Hồng Y Jorge Mario Bergoglio dòng Tên làm giáo hoàng, đã có nhiều tiếng nói - thông minh, hiểu biết, thuần thành Công Giáo - dự đoán rằng các Hồng Y sẽ chẳng thay đổi được gì cả. Tại sao?

Sự suy nghĩ như sau: Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã bổ nhiệm hầu như tất cả các vị Hồng Y đương nhiệm, và họ sẽ là những người bầu giáo hoàng mới. Do đó, không một ai là khác biệt với hai vị giáo hoàng trước đây, và vì thế mà sẽ không có bất kỳ ai, có quan điểm khác hoặc phong cách khác, có thể được bầu. Vị thừa kế Đức Thánh Cha Benedictô sẽ



là một bản sao của ngài, hoặc của Giáo Hoàng Gioan Phaolô.

Nhưng những tiếng nói đó đã bỏ quên một cái gì đó. Một cái gì ở trung tâm của đức tin của chúng ta. Đó là những gì vị thiên sứ đã nói với Đức Maria vào lúc Truyền Tin.

Cụ thể là: "Không có gì là không thể được đối với Thiên Chúa."

Nói một cách khác, bạn không đặt giới hạn cho Chúa Thánh Thần. Bạn không thể đóng hộp Thiên Chúa. Bạn không thể nói rằng Thiên Chúa không thể làm điều gì đó.

Bởi vì, như chúng ta đã thấy, Thiên Chúa đã thực hiện nó.

Những điều tôi nói ra như vậy không có ý là phê phán những vị tiền nhiệm của đức Phanxicô. Ca ngợi Đức Phanxicô không có nghĩa là nói xấu Gioan Phaolô hoặc Benedictô. Mỗi giáo hoàng đều mang lại những món quà độc đáo cho chức vụ giáo hoàng. Nhưng cuộc bầu cử Đức Phanxicô chắc chắn đã mang lại thay đổi cho Giáo Hội.

Nhiều yếu tố căn bản sẽ vẫn như cũ: mỗi giáo hoàng đều rao giảng Tin Mừng và loan báo Chúa Kitô Phục Sinh. Nhưng như chúng ta đã thấy trong

tuần trước ở Rio, Đức Phanxicô rao giảng theo một cách khác: rõ ràng, đơn giản, lời văn bình dị. Đức Phanxicô có một phong cách khác: thoải mái hơn, không hình thức, quen thuộc hơn. Sự hấp dẫn của Đức Phanxicô có vẻ khác và, xét theo đám đông, có hiệu quả hơn. Đức Giáo Hoàng vẫn làm những điều có từ trước - rao giảng Tin Mừng và loan báo Chúa Kitô Phục Sinh - nhưng theo một cách mới. Đức Phanxicô là một nhân vật khác của một thời gian khác (*với các vị tiền nhiệm*).

Những gì Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói ở Rio de Janeiro, cách ngài làm và nói, và cách đám đông phản ứng với những gì ngài làm và nói, cho thấy rằng mọi thứ có thể thay đổi. Và rằng Thiên Chúa có thể thay đổi chúng.

Tất cả những điều này là câu trả lời cho sự tuyệt vọng. Đó là một lời nhắc nhở rằng không có gì là không thể được đối với Thiên Chúa. Vì vậy, mỗi khi tôi nhìn Đức Phanxicô, nghe ngài nói chuyện hoặc đọc một bài giảng. Tôi lại được nhắc nhở tới điều thật tuyệt vời đó.

Vì thế mà tôi khoái anh chàng này. Bởi vì thế mà tôi yêu mến Thiên Chúa nhiều hơn.

TIN TỨC - SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 11/2013 CỦA TGP & CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX trong tháng 11/2013 tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

1) **Nhà thờ Tân Định:** Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần

■ Ngày 01/11. Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GP Phú Cường.**

■ Ngày 08/11. Chủ tế: **LM Giacôbe Phạm Văn Phương, OP.**

■ Ngày 15/11. Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**

■ Ngày 22/11. Chủ tế: **LM Gioakim Nguyễn Công Điền, CMC**

■ Ngày 29/11. Chủ tế: **LM Gioakim Nguyễn Công Điền, CMC**

Trước thánh lễ có lần chuỗi Mân Côi và chuỗi Kinh Thương Xót.

CÁC GIÁO HẠT

2) **Nhà thờ Chính Lộ, hạt Gia Định:** Lúc 17 giờ ngày 15/11. Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Hành.**

3) **Nhà thờ Thánh Phaolô 3, hạt Tân Định:** Ngày 07/11. Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Nguyễn Ngọc Thu.**

4) **Nhà thờ Tân Hương, hạt Tân Sơn Nhì:** Lúc 17 giờ ngày 05/11. Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

CỘNG ĐOÀN LCTX TGP CHÚC MỪNG BỐN MẠNG ĐỨC CHA COSMA

Ngày 28/9/2013, tại nhà thờ giáo xứ An Lạc, hạt Chí Hòa đã diễn ra thánh lễ kính 2 Thánh Cosma và Damiano, bốn mạng Đức Cha Cosma Hoàng Văn Đạt, Giám Mục G.P Bắc Ninh kiêm Tổng Thư Ký HĐGM VN. Đại Diện Ban Chấp Hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn đã đến tham dự và chúc mừng Đức Cha.

(Xem hình nơi trang bìa)

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP PHÁT TRIỂN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 9/2013

Hạt Thủ Đức:

1/Ông Đaminh TRẦN TỊNH & Bà Maria NGUYỄN THỊ NHUNG -Giáo Xứ Châu Bình

Hạt Xóm Mới:

- 1/Giuse Michael Hoạt Nguyễn - USA
- 2/Linh hồn (LH) Đôminicô Nguyễn Kiến - Giáo Xứ Hợp An
- 3/Luca Trần Đặc Tỳ - Giáo Xứ Đại Ôn - Tổng giáo phận Hà Nội
- 4/Maria Nguyễn Thị Chiến - Giáo Xứ Đại Ôn - TGP Hà Nội
- 5/Maria Trần Thị Dứa - Giáo Xứ Đại Ôn - TGP Hà Nội
- 6/LH Giuse Hà Quốc Phong - Giáo Xứ Thái Bình

Hạt Hốc Môn:

- 1/Maria Phạm Thị Hồng & Giuse Ngô Thiên Phú - Giáo Xứ Tân Mỹ
- 2/LH Gioan.B Nguyễn Hưng - Giáo Xứ Tân Mỹ

Hạt Gia Định:

- 1/LH Tôma Nguyễn Văn Sương - Giáo Xứ Bình Lợi

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG ĐẠI CHỦNG VIỆN THÁNG 9/2013

Trong tháng 9/2013, Cộng Đoàn LCTX TGP Sài Gòn đã đóng góp xây dựng Đại Chủng Viện Thánh Giuse tổng cộng 36.886.000\$ gồm:

Hạt Xóm Mới:

1/CĐ.LCTX Giáo Xứ Thái Bình	: 3.000.000\$
2/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tân Hưng	: 2.200.000\$
3/CĐ.LCTX Giáo Xứ Hợp An	: 1.840.000\$
4/CĐ.LCTX Giáo Xứ Lạng Sơn	: 1.600.000\$
5/CĐ.LCTX Giáo Xứ Nữ Vương Hòa Bình:	1.000.000\$
6/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tử Đình	: 760.000\$
7/CĐ.LCTX Giáo Xứ Bắc Dũng	: 750.000\$
8/CĐ.LCTX Giáo Xứ Thạch Đà	: 600.000\$

9/CĐ.LCTX Giáo Xứ Hoàng Mai	: 300.000\$
10/CĐ.LCTX Giáo Xứ Lam Sơn	: 200.000\$

Hạt Tân Định:

1/CĐ.LCTX Giáo Xứ Vườn Xoài	: 2.700.000\$
2/CĐ.LCTX Giáo Xứ Phaolo 3	: 2.000.000\$
3/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tân Định	: 400.000\$

Hạt Tân Sơn Nhì:

1/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tân Phú	: 1.500.000\$
2/CĐ.LCTX Giáo Xứ Martino	: 1.000.000\$
3/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tân Hương	: 1.000.000\$
4/CĐ.LCTX Giáo Xứ Nhân Hòa	: 500.000\$
5/CĐ.LCTX Giáo Xứ Bình Thuận	: 500.000\$
6/CĐ.LCTX Giáo Xứ Bình Chánh	: 400.000\$

Hạt Thủ Đức:

1/Gia Đình Thánh Gia G.Xứ Châu Bình	: 1.500.000\$
2/CĐ.LCTX Giáo Xứ Châu Bình	: 1.000.000\$
3/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tam Hà	: 1.000.000\$

Cộng Đoàn LCTX Giáo Hạt Gia Định : 2.590.000\$

Hạt Thủ Thiêm:

1/CĐ.LCTX Giáo Xứ Tân Lập	: 2.370.000\$
---------------------------	---------------

Hạt Hốc Môn:

1/CĐ.LCTX Giáo Xứ Lạc Quang	: 1.000.000\$
-----------------------------	---------------

Thánh Lễ Kính LCTX GP (Tân Định) : 2.746.000\$

Tiền tháng 8 còn :1.430.000\$

TRUNG TÂM HÀNH HƯƠNG THÁNH GẤM TUYÊN HỨA & RA MẮT BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX

Ngày 5/10/2013, lúc 15 giờ 30, tại Trung tâm Hành hương Thánh Gẫm đã diễn ra thánh lễ tuyên hứa & Ra mắt BCH CĐ LCTX GX Thánh Gẫm. Chủ tế: LM Quản nhiệm trung Tâm Vinh Sơn Phạm Trung Nghĩa. Đặc biệt, trong và sau thánh lễ còn có nghi thức xức dầu cho các bệnh nhân và châu Thánh thể. Nhiều giáo dân trong và ngoài giáo xứ đã đến tham dự cầu nguyện cho Tân ban chấp hành.

Được biết, GX Thánh Gẫm là GX thứ 2 trong hạt Thủ Thiêm ra mắt BCH CĐ LCTX.

DANH SÁCH BCH CĐ LCTX GX THÁNH GÃM:



LM Linh hướng: **Vinh Sơn Phạm Trung Nghĩa**

Trưởng BCH: Anh **Giuse Nguyễn Đức Dương**

Phó BCH: Chị **Rosa Hoàng Thị Chi**

Thư Ký: Chị **Elisabeth Nguyễn Thị Thu Nguyễn**

Thủ Quỹ: Anh **Đaminh Nguyễn Thế Nghiệp**

Ủy Viên Phụng Vụ: Anh **Phêrô Nguyễn Hữu Minh**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LCTX GX THÁNH GÃM**

**Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành
và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ giáo hội.**

ĐẠI CHỦNG VIỆN THÁNH GIUSE SÀI GÒN

Số 6 Tôn Đức Thắng, Q1, TP. HCM

ĐT: 08.39104818 – 08.38290109

ĐCV Thánh Giuse, ngày 19 tháng 9 năm 2013

THƯ CẢM TẠ

Đại chủng viện thánh Giuse đã nhận được:

50.000.000 đồng

(Năm mươi triệu đồng chẵn)

của

Quý Ân nhân

Cộng đoàn “Lòng Chúa Thương Xót”

đóng góp xây dựng Chủng viện Thánh Giuse – Sài Gòn

Chúng tôi xin hết lòng tri ân Quý Ân nhân.

Nguyện xin Lòng Thương Xót Thiên Chúa ban cho Quý Ân nhân được muôn Phúc Lộc của Thiên Chúa, được Sức Khỏe và An Vui trong cuộc sống.

TM/Ban Giám Đốc



Lm Gioakim Trần Văn Hương
Giám Đốc

DIỄN ĐÀN

Đức Khiêm Nhường

TRÂM THIÊN THU

Chúa Giêsu nhắn nhủ: *"Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng"* (Mt 11:29).

Sự khiêm nhường luôn liên quan sự khoan hồng, còn sự kiêu ngạo luôn dính líu sự ganh tị và ghen ghét. Thánh Phaolô cảnh báo: *"Đừng làm chi vì ganh tị hay vì hư danh, nhưng hãy lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình"* (Pl 2:3). Khiêm nhường xem chừng dễ dàng, nhưng thực ra lại vô cùng khó thể hiện!

Người khiêm nhường biết rõ thế mạnh (yếu điểm, ưu điểm, sở trường) của mình, dám thừa nhận điểm yếu (nhược điểm, sở đoản) của mình, còn kẻ kiêu ngạo đề cao thế mạnh của mình, nhưng lại đánh giá thấp hoặc phớt lờ điểm yếu của mình, khoe khoang và lẻo mép – ngày nay thường gọi là "nổ" hoặc "chảnh". Người khiêm nhường biết rõ mình là ai và là gì nên không khoe khoang để tự

tôn, nhưng dùng ưu thế của mình để phục vụ tha nhân vì mục đích cao thượng và lớn lao hơn chính mình. Người khiêm nhường luôn ý thức được vị trí của mình, không cố gắng thay đổi mình để giống người khác.

Thế mà trong cuộc sống vẫn có một số người nỗ lực để trở nên giống với người khác để làm "hài lòng" những người xung quanh, thậm chí "lấy lòng" cả chúng ta không khâm phục. Đó là nịnh hót, nịnh bợ, xu nịnh, tăng bốc, tự đánh mất chính mình. Kiểu như người ta nói: *"Cáo mượn oai hùm"*. Họ bợ đỡ người trên, nhưng lại hống hách và chà đạp người dưới. Thật là hèn nhát!

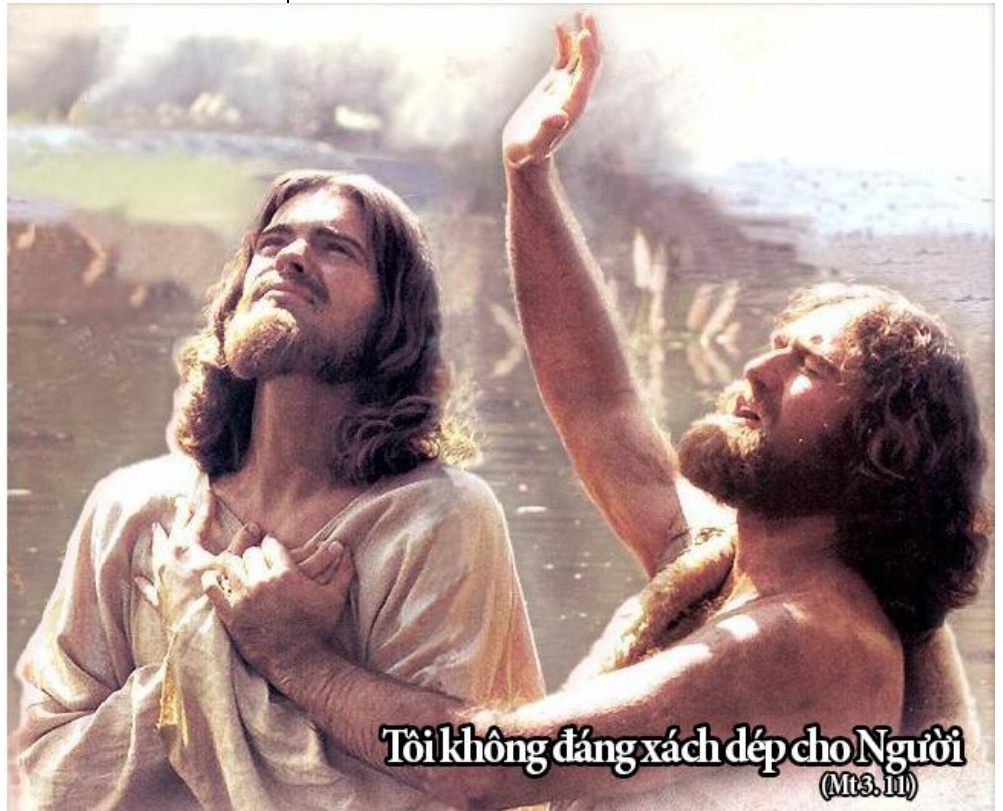
Khiêm nhường không phải là không dám nhận những lời khen ngợi chân thật (chứ không khen nịnh). Không thật lòng nhận lời khen chân thật lại chính là sự kiêu ngạo. Người khiêm nhường thật lòng biết khi nào nên nhận lời khen, và họ luôn chân thành công nhận tài năng của người khác.



Sự khiêm nhường là cội nguồn của những điều tốt đẹp. Những người tài giỏi luôn biết rằng sự khiêm nhường là khởi nguồn của những điều vĩ đại. Thật vậy, chỉ khi nào biết khiêm nhường thì chúng ta mới có thể học hỏi, trưởng thành và phát triển tích cực để vươn tới tầm cao nhất của chính mình.

Sống khiêm nhường rất có lợi, vì bạn có thể học hỏi mọi thứ từ bất kì ai, bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào. Vua Solomon, con người khôn ngoan và thông thái, đã nói: *"Sự kiêu hãnh đi liền với ô nhục, còn khôn ngoan ở với kẻ khiêm nhường"* (Cn 11:2). Thông tin không hẳn sẽ thành tri thức, tri thức không hẳn sẽ thành sự khôn ngoan, nhưng chỉ có sự khiêm nhường mới khả dĩ giúp chúng ta đạt tới sự khôn ngoan đích thực.

Người khiêm nhường là người sống hiền lành, nhu mì, ngoan ngoãn, dịu dàng. Có thể sự khiêm nhường có phần nào đó liên quan "sự yếu đuối" – vì phải



Tôi không đáng xách dép cho Người
(Mt 3,11)

chịu lụy và nhịn nhục. Tuy nhiên, thực ra khiêm nhường lại có sức mạnh kỳ lạ, có thể đem lại sự bình an và an toàn nội tâm: *"Lòng tự cao dẫn đến suy sụp, đức khiêm tốn đem lại vinh quang"* (Cn 18:12).

Thánh Phêrô nói về sự khiêm nhường ở phụ nữ: *"Ước chi vẻ duyên dáng của chị em không hề tại cái mã bên ngoài như kết tóc, đeo vòng vàng, hay ăn mặc xa hoa; nhưng là con người nội tâm thâm kín, với đồ trang sức không bao giờ hư hỏng là tính thủy mị, hiền hoà: đó chính là điều quý giá trước mặt Thiên Chúa"* (1 Pr 3:3-4).

Khiêm nhường là khiêm tốn, khiêm hạ, nhún nhường, trái ngược với ngạo mạn, kiêu ngạo,



kiêu căng, tự mãn. Người khiêm nhường không bướng bỉnh, không ương ngạnh, không ích kỷ, sẵn sàng quên mình vì người khác. Thánh Phêrô đã khuyên: *"Anh em hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau, vì Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường"* (1 Pr 5:5).

Đặc biệt hơn, Chúa Giêsu nhấn mạnh: *"Nếu không trở lại mà nên như trẻ nhỏ thì sẽ chẳng được vào Nước Trời"* (Mt 18:2). Trở nên như trẻ nhỏ tức là phải sống khiêm nhường.

Mầu nhiệm thứ nhất mùa Vui, Thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ thụ thai, Giáo hội dạy chúng ta xin cho được sống khiêm nhường. Khiêm nhường là nhân đức tối quan trọng, vì đó là nhân đức nền tảng, là "viên đá góc tường" trong Tòa Nhà Nhân Đức. Thật vậy, Kinh Thánh nói tới đức khiêm nhường khoảng 200 lần – nói rõ hoặc nói điều liên quan.

Danh nhân R. Tagore (Ấn Độ) nói: *"Cầu nguyện không là cầu xin, mà là nhận biết sự yếu đuối của mình hằng ngày"*. Ông không nói rõ về sự khiêm nhường, nhưng đó chính là sự

khiêm nhường. Và cách định nghĩa của Ken Blanchard thật hay: *"Khiêm nhường không có nghĩa là ít nghĩ về mình, mà là nghĩ mình nhỏ bé"*.

Sách Dân Số cho biết: *"Ông Môsê là người hiền lành nhất đời"* (Ds 12:3). Người hiền lành là người khiêm nhường, không khiêm nhường không thể hiền lành. Một trong Bát Phúc cũng được Chúa Giêsu đề cập đức khiêm nhường: *"Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp"* (Mt 5:4).

Hiền lành là hoa trái của Thần Khí: *"Bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ"* (Gl 5:22-23). Đó là những nhân đức mà chúng ta phải sở hữu, với điều kiện chúng ta phải để Chúa Thánh Thần hướng dẫn.

Sách Châm Ngôn xác định:



"Kiêu căng đưa đến sụp đổ,"

ngạo mạn dẫn đến té nhào. Thà sống tự hạ với kẻ khiêm nhu hơn chia chiến lợi phẩm với phường kiêu hãnh” (Cn 16:18-19).

Về hai thái cực “khiêm nhường” và “kiêu ngạo”, trình thuật Lc 18:9-14 cho chúng ta biết trong dụ ngôn người Pha-ri-sêu và người thu thuế. Họ cùng lên đền thờ cầu nguyện. Một người thuộc nhóm Pha-ri-sêu, còn người kia làm nghề thu thuế. Người Pha-ri-sêu đứng thẳng, nguyện thầm: *“Lạy Thiên Chúa, xin tạ ơn Chúa, vì con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia. Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con”.*

Trước mặt Đấng Tối Cao mà người Pha-ri-sêu vẫn dám “chảnh”, hiên ngang tự nhận mình tốt lành và nhân đức. Không chỉ vậy, ông ta còn “liều” xỉa xói người khác khi “liếc xéo” người khác. Ngay trong nhà thờ, ngay khi cầu nguyện, ngay khi làm việc đạo đức mà lại phạm tội. Dạng người này **“ngoan như chiên khi ở trong nhà thờ”** nhưng lại **“dữ như cạp khi ở ngoài nhà thờ”**. Họ nói nhiều, và nói toàn điều xấu, xúc xiểm tha nhân hoặc bẻ phái,

cầu kết với nhau mà làm hại người khác. Thật khủng khiếp!

Còn người thu thuế thì đứng đàng xa, thậm chí chẳng dám ngược mắt lên trời, nhưng vừa dấm ngực vừa thưa ngắn gọn: *“Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi”*. Rất khiêm nhường! Thiên Chúa rất ghét loại người giả nhân giả nghĩa, nhưng rất thương người khiêm nhường. Và Chúa Giêsu tuyên bố thẳng: *“Người này (thu thuế), khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công chính rồi; còn người kia (Pha-ri-sêu) thì không”*. Rồi Ngài kết luận: *“Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên” (Lc 18:14).*

Cũng chỉ là tội nhân, vậy mà dám chê người khác. Liều thật! Thánh Gioan Tông đồ phân tích: *“Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta. Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính. Nếu chúng ta nói là chúng ta đã không phạm tội, thì chúng ta coi Người là kẻ nói dối, và lời của Người không ở trong chúng ta” (1 Ga 1:8 & 10).* Ca dao Việt Nam cũng nói:



"*Chân mình còn lấm bê bê, lại cầm bó đuốc mà rê chân người*". Thánh Giacôbê nói rõ: "*Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường*" (Gc 4:6).

Thánh Gioan Tẩy giả là ngôn sứ "giao thời", nối kết Cựu ước với Tân ước, được Chúa Giêsu gọi là ngôn sứ vĩ đại nhất, thế nhưng Ông tự nhận mình không đáng cỡi quai dép cho Chúa Giêsu (Mc 1:7; Lc 3:16; Ga

1:27), và Ông tuyên bố: "*Người phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi*" (Ga 3:30).

Đức Maria được Thiên Chúa tuyển chọn làm Mẹ Thiên Chúa, được đặc ân tuyệt vời, thế nhưng Mẹ lại nhận là "phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới" (Lc 1:48). Tác giả Thánh Vịnh đã nhận định: "*Kẻ thấp hèn, Chúa nâng đỡ dậy, bọn gian ác, Người hạ xuống đất đen*" (Tv 147:6).

Trong một thế giới đề cao "cái tôi" và cách sống đầy ích kỷ như ngày nay, sống khiêm nhường là một thách đố lớn. Thế nên chúng ta lại càng phải cố gắng tập sống khiêm nhường. Càng khó càng phải cố. Hãy bắt chước tác giả Thánh Vịnh mà luôn tự nhủ:

*Lòng con chẳng dám tự cao
Mắt con chẳng dám tự hào, Chúa ơi!
Đường cao vọng, chẳng đời nào bước
Việc diệu kỳ vượt sức, chẳng cầu
Hồn con, con vẫn trước sau
Giữ cho tinh lặng, giữ sao thanh bình*

(Tv 131:1-2)

Lạy Chúa, xin ban thêm đức tin và sức mạnh của Chúa Thánh Thần để chúng con có thể sống khiêm nhường theo đúng Tôn Ý Ngài.

Lạy Đức Mẹ, xin dạy dỗ và nâng đỡ chúng con suốt hành trình tập sống khiêm nhường như chính Mẹ đã sống.

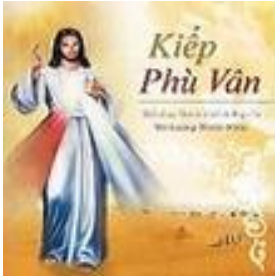
Lạy Đức Thánh Giuse, xin giúp chúng con biết noi gương khiêm nhường và im lặng như ngài.

Lạy chư thánh, xin nguyện giúp cầu thay.

Chúng con cầu xin nhờ công nghiệp Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng con. Amen.

Phút không ngờ

Maria Mỹ Ánh



“Sự im lặng vây quanh năm mỗ không tiết lộ điều bí ẩn của Thượng Đế trong cái tâm tối của cỗ quan tài, và tiếng rì rào của những cành cây mà gốc rễ đã hút những chất liệu của thể xác không nói nên những điều bí ẩn của cái chết đó, nhưng những tiếng thở dài ai oán từ con tim thông báo cho người đời tấn bi kịch mà tình yêu, cái đẹp và cái chết đã trình diễn” (Kahlil Gibran).

Cái chết – là một sự thật hiển nhiên, ta thấy nó và cảm nghiệm một cách sâu sắc khi có một người thân qua đời. Nhưng nó luôn luôn là điều bí ẩn đối với con người. Con người biết “ngày ấy” sẽ đến nhưng không

biết ngày nào, giờ nào, và cái chết là nỗi kinh hoàng nhất mà trong một đời con người phải đối mặt. Vì “chết là hết”. Chấm dứt mọi sự, để lại sau lưng tất cả những gì mình đã một đời chắt chiu, kị cốp, nhặt nhạnh, cất giữ một cách cẩn thận cả tinh thần lẫn vật chất. Ta mang theo được gì về cõi bên kia? ngoài tấm hình hài già nua cằn cỗi, bệnh tật, xấu xí, một kí ức đau buồn của kiếp người và một sự hối tiếc về những điều chưa làm được khi còn ở thế gian...?

Cứ mỗi một năm đi qua, tôi là người treo lên cuốn lịch mới, rồi cứ mỗi buổi sáng xé đi một tờ, cùi lịch cứ dày mãi lên và nham nhở như chính mình phải đối diện với những nham nhở xảy ra xung quanh hằng ngày.

“Ngày lặng lẽ nhịp đều qua song cửa
Tháng lạnh lùng như những phiến mây trôi
Và năm kéo toa đầy sang toa khác
Có một người ném sỏi xuống hồn tôi”

(Lưu Xông Pha)



Bước qua một ngày mới có nghĩa cuộc đời ta ngắn thêm một chút và đi càng gần đến sân ga cuối cùng. Nếu Chúa để cho ta có một khoảng thời gian nằm trên giường bệnh, ta có dịp ôn lại những ký ức từ rất xa xưa giữa ta với mọi người đã một lần đi qua cuộc đời ta, những kỷ niệm vui buồn, giận hờn, phẫn nộ, và những điều ta chưa làm được cho họ. Giữa ta với ta, để ta thấy những thiếu sót lỗi lầm, những điều ta có thể làm được mà ta cố tình không làm, ta muốn làm nhưng chưa làm được... cho tha nhân. Giữa ta với Chúa, ta có phải là "người làm vườn nho cho Người dù chỉ là người đến vào giờ cuối" để mong Người trả cho ít đồng công cán? hay ta chỉ là người đứng ngoài vườn nho nhìn vào với quá nhiều nỗi sợ và dè chừng: Sợ bị "rắn cắn", sợ mưa nắng, sợ vất vả, sợ đứng bên cạnh những người lao động hôi hám vì ta tự cho mình là người cao quý và điều tai hại nhất là sợ ông chủ vốn là người trung trực nhưng nghiêm khắc, đầy lòng thương xót nhưng xét xử công minh...? Ta đã lần lữa mãi và cuối cùng ra đi mà chưa một lần vào vườn nho của Chúa!

Chúa bảo rằng cái chết như kẻ trộm, đến bất thành lình; Nếu

biết lúc nào kẻ trộm đến thì của cải của mình sẽ không bị lấy mất, nên phải tỉnh thức và cầu nguyện! (x Mt 24, 42-44). Vì sợ chết nên ta đi khám bệnh thường xuyên. Khi phát hiện bệnh, có khi phải qua tới nước ngoài những mong đẩy lui được căn bệnh hiểm nghèo, tiêu tốn hết sản nghiệp, nhưng cuối cùng cũng phải "ra đi"... Có những cái chết đến thật nhanh, nhà đạo gọi là "chết tươi ăn năn tội chẳng kịp", chết còn rất trẻ lúc sự nghiệp đang thăng hoa, đang chạm đích của sự thành công đầy sung mãn...

Nhưng nếu thế gian này không có sự chết thì sao nhỉ? dân số chỉ mới già đi thôi cũng đã thấy lo rồi vì thiếu lớp trẻ kế thừa để làm việc. Còn nếu người già cứ sống mãi liệu có hạnh phúc không? Khi còn bé tôi có đọc truyện Odyssey của Homer có cô công chúa Thủy cung bắt tử Calypso con của Thượng Đế gặp gỡ và yêu anh chàng Odyssey chài lưới bình thường, anh già đi theo năm tháng và chết. Còn cô, vì bắt tử nên cô đã đau khổ nhìn bạn ra đi và ganh tỵ với anh vì anh "được chết". Còn truyện "Cuộc hành trình của Gulliver" của Swift: Cứ mỗi một thế hệ con người xuất hiện, có một em bé

với một cái chấm đỏ giữa trán - tượng trưng cho sự bất tử. Họ cũng lớn lên, cũng già nua đi, cũng đầy bệnh tật nhưng họ KHÔNG CHẾT. Họ phải sống mãi với bao nhiêu nỗi đau... có lẽ cái chết đối với họ lại là một sự giải thoát – như thánh Phaolô nói.

Vậy chết có đáng sợ không? và "*nếu chỉ còn một ngày để sống bạn phải làm gì?*" Có lẽ ta chẳng làm gì cả, mà chỉ trở về bên người thân, ôm lấy họ và chờ đợi giờ ra đi trong vòng tay của người thân yêu, thấy cuộc đời thật phù du.

*"Đời sống con chung cuộc thế nào,
Ngày tháng con đếm được mấy mươi,
để hiểu rằng kiếp phù du là thế.
Ấy tuổi đời con, Chúa đo cho vài gang tấc,
Kiếp sống này, Chúa kê bằng không.
Đứng ở đời, thật con người chỉ như hơi thở,
thấp thoáng trên đường tựa bóng câu.
Công vất vả ngược xuôi: làn gió thoảng,
Ky cóp mà chẳng hay ai sẽ hưởng dùng?"*

(Tv 39, 5-7)

Vậy chết cũng không phải là niềm vui mà cũng chẳng có gì phải buồn, phải lo sợ! Thiên Đàng hay Địa ngục cũng chỉ là trạng thái chứ không phải nơi chốn ta phải đến: *Nơi tim con, Ngài đặt Ngài xét xử, chứ không phải Thiên đàng hay Địa ngục âm ty!*

Và cũng chính nơi trái tim, ta nghe được tiếng rì rào của cuộc sống, để rồi... "*Qua bao năm lao đao, xin hãy giữ cho đời chút ngọt ngào...*" (Nhạc sĩ Diệu Hương).

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.



Giáo xứ Thánh Găm : Ba trong một

Thảo Lam (*Hạt Gia Định*)

Dù cơn mưa chiều nặng hạt do ảnh hưởng cơn bão số 10, chúng tôi vẫn cùng nhau đứng 14 giờ đi dự lễ tại Gx Thánh Găm.

Mọi người đều vui khi nhìn thấy tấm bảng Giáo xứ Thánh Găm. Chạy xe từ từ dưới cơn mưa thật là vất vả!

Tại Gx Thánh Găm, 15 giờ nguyện kinh Mân Côi, kế tiếp là chuỗi Lòng Chúa Thương Xót. 16 giờ Thánh Lễ. Cha chánh xứ, kiêm giám đốc Trung Tâm Hành Hương Thánh Găm, chủ tế. Phúc âm hôm nay là "lời mời gọi ra đi" (Lc 10, 1-12). Bài giảng lễ phản ánh tấm gương vị vua uy quyền toàn năng đã mặc lấy thân phận loài người, sống khó nghèo, bình thường, để hòa nhập với nhân loại, cụ thể là các tông đồ. Dù các tông đồ là những người nghèo và ít học, thế mà Chúa lại chọn và trao cho các ngài trọng trách ra đi loan báo Tin mừng. Điều đặc biệt, có lẽ các tông đồ ngày xưa rất lo sợ, hẳn là các anh chị em chuẩn bị tuyên hứa cũng vậy. Trước sự chứng kiến của cha

linh hướng, đại diện Giáo Hội, họ tuyên hứa nhận nhiệm vụ và đi vào đời để loan truyền Lòng Chúa Thương Xót. Cha nói: "Hãy yên tâm vì Chúa chọn thì Chúa đồng hành". Chúa Giêsu bảo: "*Anh em hãy ra đi như chiên con đi vào giữa bầy sói*" (Lc 10.3), vì thế, rất cần lòng can đảm.

Hôm nay, ngày 5-10, cũng là ngày kỷ niệm Thánh Nữ Faustina về với Chúa. Đọc nhật ký của Thánh Nữ, chúng ta thấy cuộc đời Chị Thánh quả là rất đáng khâm phục. Chị là con thứ ba trong gia đình gồm 10 người con, xuất thân trong một gia đình nghèo. Năm 15 tuổi, chị xin đi tu nhưng cha mẹ không đồng ý. Đến năm 20 tuổi, Chị được nhận vào dòng "Đức Mẹ Từ Bi". Vì thiếu khả năng, cũng như không có trình độ học vấn, nên Chị chỉ được nhận vào tu với tư cách là một "trợ sĩ", được mặc áo dòng và khăn 3 lời khấn. Trong nhà dòng, Chị thường làm những công việc rất tầm thường như làm bếp, làm vườn, giữ cổng... Nhưng Thiên Chúa luôn yêu thích những tâm



hồn khiêm hạ, bé nhỏ. Chị thường cầu nguyện với Chúa: *"Lạy Chúa lòng nhân từ của Chúa đã khuyến khích con thưa chuyện với Chúa, lời Chúa đã dội ánh sáng vào tâm hồn con, làm con mỗi ngày hiểu Chúa cách sâu sắc hơn"*.

Chúa nói với Chị: *"Ta chọn con vì con là người kém cỏi và thiếu khả năng nhất. Nhưng qua đó, kế hoạch của Ta sẽ được hoàn tất"*. Chúa đã dùng Chị làm tông đồ truyền bá Lòng Chúa Thương Xót. Chị đã qua đời ngày 5-10-1938, được ĐGH Gioan Phaolô II phong hiển thánh ngày 3-4-2000.

Sau bài giảng là nghi thức xúc dầu bệnh nhân. Các bệnh nhân hoặc những ai muốn xúc dầu thì giơ 2 tay ra để được xúc dầu thánh. Trong lúc cha xúc dầu, ca đoàn cất cao bài thánh ca "Chúa chăn nuôi tôi" như tăng thêm sức mạnh của Chúa, khiến bầu khí trong ngôi thánh đường càng thêm linh thiêng hơn.

Kế tiếp là phần tuyên hứa. Trước khi tuyên hứa, Cha làm phép cờ, làm phép huy hiệu. Anh đại diện cộng đoàn LCTX TGP Saigon đọc tên từng người và đến đứng bên lá cờ LCTX. Tân Ban Chấp Hành cộng đoàn

LCTX Gx Thánh Gẫm đã giơ tay và trang trọng tuyên thệ trung thành chu toàn nhiệm vụ. Cha linh hướng đã trao lá cờ đoàn cho anh Trưởng cộng đoàn nói lên ý nghĩa là trao nhiệm vụ. Kể từ nay, anh có bốn phận và trách nhiệm chăm lo và giúp cộng đoàn vững tiến trên con đường thiêng liêng, đồng thời phát triển việc tôn sùng LCTX. Sau đó, 9 người trong ban phục vụ cùng nhận huy hiệu.

Sau cùng, từng thành viên sắp hàng lên nhận Thẻ Hội Viên, huy hiệu LCTX và ảnh Thánh Faustina. Cha nói: "Thẻ hội viên nhằm mục đích giúp các thành viên siêng năng đi đọc kinh LCTX và tích cực tham dự Thánh Lễ LCTX vào chiều thứ bảy hàng tuần, ít nhất mỗi tháng một lần. Khi qua đời, được phép cha xứ nơi mình ở, cha giám đốc Trung Tâm Hành Hương Thánh Gẫm sẽ đến dâng một lễ tại gia cho hội viên nào đã giữ các điều lệ ghi trong Thẻ Hội Viên.

Thánh Lễ được tiếp nối là phần dâng lễ vật, một điều lạ và rất đặc biệt, sau khi đón nhận lễ vật dâng lên Thiên Chúa, chủ tế bước xuống bậc thềm cung thánh (vị trí rước lễ), ai muốn dâng lên ý nguyện gì thì viết vào giấy rồi lên trao tận tay cha.

Nhận xong, cha quay về trước Bàn Thánh, ý cầu nguyện được thiêu đốt, khói bay như hòa quyện với lễ vật dâng lên Chúa, khiến chúng ta nhớ lại Lễ Toàn Thiêu ngày xưa. Ca đoàn thánh thót: "*Tựa làn trầm hương thơm bay về Thiên Đường. Nguyện tình yêu Chúa thánh hóa cho lễ dâng...*", từng tiếng hát lời ca như đủ sức truyền tải tình yêu Thiên Chúa đến với lòng mọi người.

Cuối lễ có ban phép lành toàn xá, sau đó Châu Thánh Thể, với lời nguyện cộng đoàn, xin Chúa ban cho ngày càng có nhiều người dám hy sinh dâng hiến đời mình phụng sự Chúa. Và cha xứ cầu xin Chúa ban thêm sức mạnh và niềm tin vững vàng cho cộng đoàn giáo dân bé nhỏ nơi vùng xa xôi này.

Được biết, mỗi tối cha xứ và ban phục vụ đến đọc Kinh Mân Côi luân phiên từng gia đình,

nhằm hướng dẫn và tạo nề nếp biết quy tụ gia đình mình cùng đọc kinh tối.

Với tinh thần yêu mến Thánh Thể, các anh chị trong CĐ LCTX của giáo xứ, vào mỗi tối thứ Năm, từ 20 giờ tới 22 giờ, đến phòng Thánh Thể (lầu 3) để cầu Thánh Thể. Cũng có các hội đoàn từ các giáo xứ bạn đến giao lưu, sinh hoạt,... tại Trung Tâm Hành Hương Gx Thánh Gẫm.

Nét đổi mới nơi đây đã khởi sắc, từ phong cảnh đến tâm hồn giáo dân trong xứ hay các giáo xứ lân cận, người ta có thể cảm nhận như mùa Xuân đang đến...

Lạy Chúa Giêsu, Đấng dịu hiền nhân lành, xin thương nâng đỡ và đồng hành với chúng con, xin ban thêm sức mạnh tình yêu Chúa để mọi người chúng con luôn biết tin thác vào Chúa. Amen.

- Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

- Xin dùng chữ Unicode.

Quyết tâm sống nên Thánh

Tôma Đổ Lộ Sơn

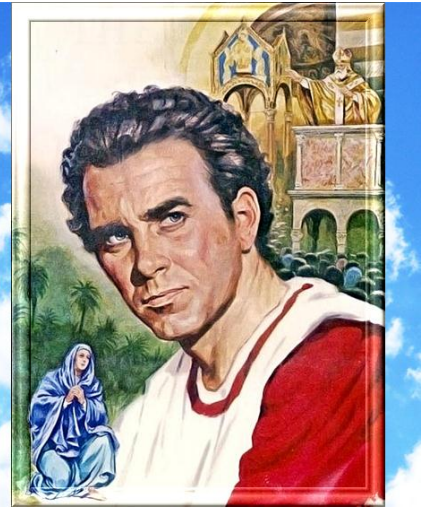
Ngày còn đi học, thầy cô giáo dạy: Các em quyết tâm học để thi đậu chắc chắn sẽ đậu, các em cho là đậu rớt gì cũng được, chắc chắn sẽ rớt, phải thi lại.

Trong đời sống đức tin cũng vậy, chúng ta muốn đi lên, quyết tâm đi lên chúng ta sẽ được lên thiên đàng làm thánh. Ngược lại chúng ta cho rằng: Làm thánh khó lắm, chỉ biết đọc kinh đi lễ theo luật định, coi chừng chúng ta đang đi xuống.

Làm thánh có khó không? tại sao chúng ta phải quyết tâm?

Thánh không nhất thiết phải là người siêng năng cầu nguyện, không phải là người đã từng làm phép lạ, mặc dù đây có thể là đặc điểm của một vài vị thánh. Nói một cách đơn giản:

Thánh là một người yêu Chúa liên li hết lòng, hết sức, hết trí khôn của mình. Đó là người biết tập cho mình luôn luôn vâng theo thánh ý Chúa. Xin đừng vội nghĩ rằng đây là một việc nhàm chán, vì thực ra nó khá thú vị và



cực kỳ cam go cho chúng ta tự thử thách chính mình. Dĩ nhiên, có lúc chúng ta vấp ngã, được cái này mất cái nọ. Chúng ta không thể phí thì giờ ngồi than khóc sự yếu đuối của bản thân. Ta phải đứng lên với sự trợ lực của Thiên Chúa và lòng quyết tâm để nên Thánh.

Chúng ta dễ bị lẫn lộn giữa hình ảnh của một vị Thánh ta tưởng đến, với thực chất của một vị Thánh thực sự. Và nếu ta chỉ quan tâm đến các vị đã được Giáo Hội tôn phong hiển Thánh mà thôi, thì chắc chắn chúng ta sẽ nghĩ ngay rằng mình không thể nên Thánh được.

Một vị Thánh sẽ không chấp nhận để mình phạm tội trọng, mà cũng không cho mình quyền tự do phạm những tội nhẹ mà nhiều người thường vô tình

phạm đến. Hãy nhớ rằng "Ta là Thiên Chúa toàn năng. Hãy bước đi trong Ta, và đừng để bị trách cứ" (Gen. 17:1).

Giờ đây, chúng ta đã hiểu rằng mọi việc tốt chúng ta làm trong cuộc sống đều làm đẹp lòng Chúa, và rằng một vị Thánh chỉ là người chu toàn thánh ý Chúa, không hơn không kém. Nghe thấy đơn giản, nhưng sự thật không dễ làm

như thế! Vậy, chúng ta cần ghi nhớ lời Thánh Têrêxa thành Avila như sau: "Một mình Têrêxa không làm được gì cả, nhưng Chúa và Têrêxa thì có thể làm được tất cả". Thiên Chúa cao cả hơn cuộc sống của ta, và bao quát hơn tất cả vấn đề gì ta gặp phải. Bạn không nghĩ rằng Thiên Chúa có thể lo liệu hết sao?

- 1. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban đức Tin
Nhưng bạn có thể là chứng nhân của đức Tin.**
- 2. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban đức Cậy
Nhưng bạn có thể mang tin tưởng đến cho tha nhân.**
- 3. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban đức Ái
Nhưng bạn có thể chỉ cho người khác biết bạn phải yêu thế nào.**
- 4. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban bình An
Nhưng bạn có thể gieo rắc sự hiệp nhất.**
- 5. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban sức mạnh
Nhưng bạn có thể ở bên cạnh để nâng đỡ người thất vọng.**
- 6. Chỉ có Thiên Chúa là đường đi
Nhưng bạn có thể chỉ con đường ấy cho anh chị em.**
- 7. Chỉ có Thiên Chúa là ánh sáng
Nhưng bạn có thể làm ánh sáng đó tỏa rạng trước mặt tha nhân.**
- 8. Chỉ có Thiên Chúa là sự sống
Nhưng bạn có thể truyền cho người khác ý chí muốn sống.**
- 9. Chỉ có Thiên Chúa làm được những điều dường như không thể được
Nhưng bạn có thể làm những điều có thể được.**
- 10. Chỉ có Thiên Chúa là Đấng tự hữu
Nhưng Ngài muốn nhờ vào bạn.**

ĐHY Phanxicô Xaviê

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Thách đố của đời sống hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ 6)

Nhàm chán, do đâu?

Vì **không còn gì để khám phá**. Trong tình yêu có nhiều điều nghịch lý, ví dụ sự bí ẩn của đối tượng khiến người ta say mê, khao khát khám phá. Nhưng khi khám phá được rồi thì họ lại chán và do không tìm được cái mới nơi người bạn đời, người ta đi tìm cái mới ấy nơi người khác. Thật ra không bao giờ người ta có thể khám phá hết về một con người, nhưng do thành kiến.

Vì **phải thủy chung suốt đời với con người cũ** rích không có gì thay đổi từ cách ăn mặc, đến lời ăn tiếng nói, cung cách ứng xử, thói quen sống, phản ứng, chưa nói đến những **thói quen xấu thâm căn cố đế** kéo dài năm nay đến năm nọ mà không có chút gì thay đổi.

Thiếu nghệ thuật

- Do **tiếp xúc quá thường xuyên**, gặp nhau quá thường xuyên.

- Do **sự đơn điệu của cuộc sống vợ chồng** với những sinh hoạt hằng ngày lặp đi lặp lại mỗi ngày như mọi ngày.

- Do **không gian quá quen thuộc** thiếu sự lãng mạn với những cách bài trí không có gì mới lạ.

- Do **không biết nghệ thuật yêu đương**: cường độ quan hệ quá nhiều, không có gì mới lạ, thiếu nhạy bén, tinh tế, cảm thông trong cách thức quan hệ vợ chồng.

Làm sao chống lại sự nhàm chán?

Nếu nhàm chán là do sự lặp đi lặp lại, sự đơn điệu, không có gì thay đổi, không có gì mới mẻ, thì để tránh hay chống lại sự nhàm chán thì phải tránh sự lặp đi lặp lại hay đúng ra lặp đi lặp lại theo một cách khác, là tạo nên những mới mẻ đổi thay, ví dụ về không gian xung quanh, cách bài trí phòng ốc, đặc biệt là không gian riêng của hai người, phòng ngủ, thay đổi thời khóa biểu sinh hoạt về thứ tự, thay đổi về hình thức bên ngoài,



tóc tai, cách ăn mặc, trang điểm, nước hoa, thay đổi cách ăn nói, ứng xử, tạo nên những bất ngờ thú vị trong đời sống vợ chồng, về thời điểm, cách thức quan hệ ái ân...

Nhiều nhà tâm lý học khuyên cần "làm mới mình" để phòng chống lại sự nhàm chán trong hôn nhân.

Nhàm chán là thân phận con người

Nhưng dù có tạo nên những thay đổi, tạo nên những bất ngờ cũng khó có thể tránh khỏi sự nhàm chán vì đó là **thân phận của con người**. Thậm chí, ta có thể nói điều đó phản ánh **ý muốn của Thiên Chúa**, là cách thế để Thiên Chúa làm cho con người không thể dừng lại, hài lòng với bất kỳ tạo vật nào mà chỉ có thể tìm thấy sự no thỏa thực sự nơi Ngài, Đấng tạo dựng, mà thôi, theo cách nói hình nhân (anthropomorphique) của Kinh thánh Cựu ước, "*Thiên Chúa hay ghen*".

Đó chính là kinh nghiệm của Augustino khi ngài tâm sự: "*Linh hồn con mãi khắc khoải cho đến khi được nghỉ yên trong Chúa.*"

Điều chính yếu là đừng ảo tưởng

Thường khi nói đến nhàm chán là người ta nghĩ ngay đến

sự đơn điệu, lặp đi lặp lại, không thay đổi (routine), và người ta chỉ nghĩ đến việc tạo nên những thay đổi bên ngoài. Điều này cũng tốt thôi nhưng chưa đủ. Thật ra, trong đời sống vợ chồng để tránh sự nhàm chán, đều quan trọng nhất là phải thay đổi nội tâm.

Người ta nhàm chán vì người ta đến với vợ chồng như thể là đối tượng của sự thỏa mãn, chứ không phải là đối tượng của tình yêu, và vì người ta thần thánh hóa nhau. Nếu người ta nhận ra rằng chỉ có Thiên Chúa là Đấng duy nhất có thể lấp đầy khao khát của mình và biết nhìn người bạn đời mình không phải là đối tượng để thỏa mãn mà là đối tượng để yêu thương thì vấn đề đã được giải quyết.

8. Nỗi cô đơn

Con người sinh ra vốn cô đơn. Đó là tình trạng nguyên thủy của con người và cũng là thân phận của con người. Khi Chúa tạo dựng nên Adam. Tuy sống giữa muôn thú, Adam vẫn cảm thấy cô đơn. Ăn ngủ chỉ có một mình. Đến khi Chúa rút từ xương sườn của Adam tạo thành Eva. Adam reo mừng hân hoan: "Phen này xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi", tưởng rằng từ nay sẽ hết cô đơn, có người ăn chung, ngủ

chung, nhưng cuối cùng cô đơn vẫn hoàn cô đơn.

Sống một mình người ta cảm thấy cô đơn trống vắng. Tưởng rằng tìm người bầu bạn, chia sẻ, lấy vợ, lấy chồng sẽ hết cô đơn. Nhưng không phải vậy! Chẳng những cô đơn không hết mà còn tăng thêm.

Cùng xương cùng thịt mà khác con tim!

Cô đơn là một trong những căn bệnh phổ biến nhất trong cuộc sống hiện đại: con người không còn thời gian dành cho nhau ngay trong chính gia đình do ảnh hưởng của chủ nghĩa duy vật, hưởng thụ cá nhân, chạy theo lợi nhuận, thành tích, người ta không còn giờ để dành cho kẻ khác, ngay trong chính gia đình mình, không còn giờ để nói chuyện với vợ chồng con cái, và nếu có thì cũng rất vội hời.

Hóa ra cô đơn không phải là vì sống một mình, độc thân mà ngay cả sống với người khác, có gia đình hẳn hoi. Cô đơn ngay trong chính gia đình mình, trong chính phòng ngủ của vợ chồng, ngay cả trong khi ái ân vì chỉ có mặt mà không hiện diện, có dục mà không có tình, rất gần mà lại rất xa. Người ta không được

nhận ra, quan tâm, lắng nghe, chia sẻ cảm thông bởi chính người bạn đời cùng một xương một thịt với mình nhưng lại không có cùng một con tim như mình.

Làm sao cho hết cô đơn?

Người đời có nhiều cách giải quyết nỗi cô đơn, từ những cách chính đáng (họp nhóm bạn bè, sinh hoạt câu lạc bộ, thăm viếng người thân bạn bè...) đến những cách hơi khác thường (nuôi chó, nuôi mèo làm bầu bạn...) và tiêu cực (rượu chè, cờ bạc, bia ôm, bồ bịch, tìm bạn tình mới để tâm sự...).

Điều chính yếu là phải tránh ảo tưởng nghĩ rằng có người nào đó có thể làm cho mình hết nỗi cô đơn tận căn thuộc quy luật tự nhiên cũng như sự nhàm chán. Chỉ có Chúa mới có thể lấp đầy mà thôi. Ngoài ra cần ý thức rằng cô đơn là dấu hiệu cho ta thấy mình không thể sống một mình, tự mãn, mà luôn cần đến một ai đó. Vì thế khi cô đơn ta cần chia sẻ với những ai có khả năng lắng nghe và đồng thời tìm đến chia sẻ an ủi kẻ khác (*console*, nghĩa là *trở nên cô đơn với họ*) và đến với Chúa trong cầu nguyện.

(Còn tiếp)



Hiệp thông



Cầu nguyện

Trong tháng 10/2013, có 456 ý xin Cộng đoàn hiệp thông gồm:

- Tạ ơn Ba Đấng.
- Tạ ơn 6 năm ngày cưới.
- Tạ ơn nhân dịp sinh nhật 83 tuổi.
- Xin bình an gia đình, cho các em khuyết tật, cho các cá nhân Phanxicô, Assisi, Maria Đào.
- Xin như ý nguyện.
- Xin ơn thánh hóa bản thân gia đình, cho cá nhân Maria Ngọc và Inê.
- Xin ơn cho việc làm ổn định, thuận lợi, được nâng đỡ và thánh hóa công ăn việc làm.
- Xin ơn chữa lành cho Anna, Anna Loan, AnnaThảo, Anh Duy, Ân, Augustinô, Đaminh, Đaminh Thiên, Inhaxiô, Monica, Gioan Baotixita, Giacôbe Nghĩa, Giuse Hiếu, Gioan Maria, 5 Giuse, Giuse Dũng, Giuse Maria, Louis Marilac, Maria, Maria Dung, Maria Bích, Maria Trinh, Maria Liên, bệnh động kinh của Maria, bệnh ung thư của Maria, Micae, Rosa Hằng, Tôma, Phêrô Phúc, Phanxicô, Phanxicô Xavie, 2 Phaolô, Phêrô, bệnh thận cho Phêrô.
- Xin ơn hoán cải cho Arcel Qui, Bernadô Tùng, Carsimir, Giacôbê, 9 Giuse, Giuse Huy, Giuse Long, Giuse Lâm, 2 Phaolô, Phêrô và 5 linh hồn ngoại giáo.
- Lễ giỗ cho nữ tu Anê, Antôn, Catarina, Giuse và 3 linh hồn Maria.
- Cầu cho linh hồn Anna, Carôlô, 4 Maria, Gioan Baotixita và 2 Giuse mới qua đời.
- Cầu cho các linh hồn tổ tiên ông bà, cha mẹ.
- Cầu cho các linh hồn mồ côi, các linh hồn ngoại giáo.
- Cầu cho các thai nhi.
- Cầu cho các linh hồn Cha cố Đôminicô, Cha Joan, Cha Phaolô, Cha Antôn, nữ tu Maria, nữ Anê, Ông Cố Gioakim Nicola, Anna, Anê, Antôn, Angela de Mêđici, Augustinô, Cêcilia, Catarina, Batôlômêô, Bênadô, Đaminh, Đôminicô, Lucia, Giacôbê,

Gioan, Gioan Baotixita, Giona, Giuse, Henriette, Inê, Maria, Maria Têrêsa, Maria Mađalena, Matta, Martinô, Matthêu, Marita Thiên Ân, Micae, Têrêsa, Phanxicô, Phanxicô Assisi, Phanxicô Xavie, Phaolô và Phêrô.

- Xin cho thêm lòng Tin, Cậy, Yêu mến.
- Xin cho chồng và con biết nhớ đến Chúa và vững đức tin.
- Xin cho người thân nhận ra thánh ý Chúa.
- Xin ơn bền đỗ, bền đỗ đến cùng, bền đỗ trong ơn nghĩa Chúa
- Xin ơn cho gia đình yêu mến Chúa nhiều hơn.
- Xin ơn cho từng người thân nhận ra thánh ý Chúa.
- Xin cho thêm ơn Đức Tin cho Maria, Giuse, Phêrô.
- Xin tha tội cho con.
- Xin ơn cho Maria được qua cơn nguy hiểm.
- Xin ơn cho Maria Uyên được chết lành.
- Cha mẹ khỏe mạnh để về thăm gia đình.
- Xin cho gia đình hòa thuận yêu thương nhau.
- Xin cho chồng quay về với gia đình.
- Xin ơn soi sáng cho Giuse học tiến bộ.
- Xin cho được giấy tờ xuất cảnh.
- Xin cho bán được xe.
- Xin ơn được kết quả phỏng vấn.
- Xin tạ ơn sinh nở được bình an, bình an đi đường.
- Xin cho cháu trai Phanxicô Mạnh Toàn được bình an và biết vâng lời cha mẹ.
- Xin cho trả được nợ và cá nhân Maria Tiên có tiền trả nợ.
- Xin ơn cho bán được nhà, làm giấy tờ nhà và đất thuận lợi.
- Việc tranh chấp nhà cửa được thực thi công chính.
- Xin cho những rắc rối nhà cửa được giải quyết ổn thỏa.
- Xin cho con bỏ tính nóng nảy và bớt chửi thề.
- Xin cho Gioan hoán cải để sớm ra tù.
- Xin cho hôn nhân được thành công theo ý Chúa.
- Xin cho Phêrô và Giacôbê bỏ nghiện
- Cầu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời đã giúp đỡ phát triển LCTX.



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Có linh hồn không ?

LM ĐAN VINH-HHTM

Hỏi: Tôi đã ở bên rất nhiều người sắp chết, mà khi họ chết tôi chẳng thấy có linh hồn nào bay ra cả. Các nhà tôn giáo lợi dụng bản năng muốn tồn tại mãi của con người nên đã bày đặt ra linh hồn thiêng liêng bất tử để làm tiền những người ngu dốt tin theo. Thực sự chết đi là hết.

TRẢ LỜI:

I. CON NGƯỜI CÓ LINH HỒN, NHƯNG THIÊNG LIÊNG NÊN TA KHÔNG THẤY ĐƯỢC.

1. Giác quan con người có giới hạn:

Trong vũ trụ thiên nhiên, có nhiều vật hiện hữu thực sự, nhưng lại vượt quá tầm tiếp nhận của giác quan con người. Chẳng hạn: Mắt ta đâu có xem thấy dòng điện, đâu nhìn thấy được quang tuyến X, tia xích ngoại tuyến hay tử ngoại tuyến... Nhưng ai dám quả quyết không có điện, không có những tia kia? Giả như tạo hóa cho mắt con người xem được 4000 tỷ rung động của ánh sáng trong một giây đồng hồ, thì bộ mặt thực chung quanh ta sẽ thay đổi hẳn: Chúng ta sẽ chỉ còn thấy các bộ xương người đeo đồng hồ tròn ten ở cổ tay đi

lang thang ngoài đường phố: Tai cũng thế, nó chỉ có thể tiếp nhận âm thanh trong một giới hạn nào đó. Tai của loài chó được huấn luyện có thể nghe được tiếng còi siêu âm của chủ, đang khi tai con người đành chịu bất lực không thể nghe được.

Như vậy, **không xem thấy linh hồn bay ra nơi một người chết, không phải là yếu tố đủ để quả quyết con người không có linh hồn.**

2. Con người có linh hồn có đặc tính thiêng liêng:

Con người có linh hồn, nhưng sở dĩ ta không thấy được vì linh hồn có đặc tính thiêng liêng vô hình khác hẳn vật chất. Cũng như dù không trông thấy dòng điện nhưng ta vẫn công nhận có điện, khi thấy được hiệu quả của nó làm sáng bóng đèn, làm quay máy quạt thế nào, thì cũng



vậy, dù mắt ta không trông thấy linh hồn thiêng liêng nhưng vẫn công nhận có linh hồn, nhờ thấy được hiệu quả của linh hồn làm cho thân xác sống động, và là nguyên nhân phát sinh tư tưởng và ý chí tự do qua trung gian óc não con người.

II. CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HẾT

Con người vốn có 2 phần: thân xác vật chất và linh hồn thiêng liêng siêu hình. Chết là khi thân xác không còn sống động, không ăn uống, đi đứng, nói năng suy nghĩ... Nói cách khác: chết là khi linh hồn lìa ra khỏi xác. Khi ấy thân xác chỉ còn là một khối vật chất, gồm những tế bào không liên kết chặt chẽ với nhau như khi còn sống, vì thiếu sợi dây kết hợp là linh hồn. Xác con người sẽ theo định luật biến hóa của vật chất như bao vật khác: thịt xương, sẽ bị thối rữa do ảnh hưởng của nhiệt độ, không khí, vi trùng, v.v... để trở thành những chất khác.

Chết đi không phải là hết như có người lầm tưởng, vì linh hồn con người không tiêu tan theo thể xác, nhưng sẽ còn tồn tại mãi vì những lý do như sau:

1. Vì linh hồn có đặc tính thiêng liêng:



Linh hồn là nguyên lý sự sống của thân xác con người. Người ta chỉ có thể nhìn thấy hiệu quả của sự sống với hai tài năng là trí khôn và ý chí, nhưng không thể thấy được vì có đặc tính thiêng liêng vô hình. Vì linh hồn không phải vật chất cũng không bị biến hóa do ảnh hưởng của hoàn cảnh vật chất theo các định luật tiến hóa, nên linh hồn bất diệt, và luôn tồn tại mãi mãi.

2. Vì là một điều hợp lý:

a) Nhìn vào vạn vật trong vũ trụ thiên nhiên, ta nhận thấy có một sự xếp đặt trật tự hoàn hảo, vật dưới phải phục vụ cho vật trên, vật này làm thỏa mãn vật khác. Chẳng hạn: Mắt có khả năng và nhiệm vụ xem thì trong thực tế đã có ánh sáng, hình thể, màu sắc... đáp ứng với khả năng xem ấy. Tai có khả năng và nhiệm vụ nghe thì thực sự đã có âm thanh, tiếng động làm thỏa mãn khả năng nghe ấy. Con cá có khả năng và nhu

cầu sống dưới nước, thì khi thấy ở đâu có cá, đương nhiên ta cũng thấy có nước là thỏa mãn nhu cầu cần nước ấy v.v... Cũng thế, về phạm vi tinh thần, hầu như mọi người đều tự nhiên muốn được tồn tại mãi mãi, đều có nhu cầu được trường sinh bất tử... thì thực tế cũng phải có đời sống vĩnh cửu sau khi chết để đáp ứng ước vọng chung tự nhiên ấy mới hợp lý.

b) Giả như bạn có thể nói chuyện với một bào thai, thì bạn sẽ nói với nó về một đời sống tương lai của bào thai mà chính bạn đã có kinh nghiệm và thực sự đang sống như sau:

- Hỡi bào thai, đời sống của mày ngắn ngủi nhưng tiếp theo còn một đời sống khác thực sự và lâu dài.

Vậy bào thai sẽ trả lời bạn ra sao? Nếu thiếu suy nghĩ thì chắc nó sẽ trả lời:

- Tôi chỉ công nhận có thực những gì tôi trông thấy và kiểm nghiệm được. Do đó chỉ có một đời sống hiện tại tôi đang sống, còn đời sống khác như ông nói chỉ là sự bịa đặt mê tín, không thể tin được.

Nhưng nếu có chút trí khôn suy nghĩ chắc bào thai sẽ cho rằng bạn có lý và tự nhủ:

- Ừ nhỉ, đây tôi có hai tay, mỗi ngày một phát triển hoàn bị

thêm, thế mà tôi chẳng cần dùng tới nó chút nào cả. Tôi cũng không thể duỗi chúng ra được! Nhưng tại sao tôi lại có hai cánh tay? Chắc là để dành cho một chặng đường tương lai mà sau này tôi sẽ cần đến chúng. Chân tôi cũng mọc dài ra mà tôi cũng phải buộc co gấp chúng. Vậy có chân làm gì trong khi hiện giờ tôi không cần mà mỗi ngày nó một phát triển thêm? Chắc là tôi sẽ phải sống ở một hoàn cảnh khác mà ở đó tôi sẽ phải sử dụng chân để bước đi. Tại sao có hai mắt? Trong căn phòng tối tăm dày đặc này thì có mắt cũng như mù. Vậy có mắt để làm gì? Chắc là tôi sẽ bước sang một thế giới đầy màu sắc và ánh sáng và khi ấy tôi sẽ cần sử dụng tới đôi mắt...

Tóm lại: Nếu bào thai có thể suy nghĩ về sự tiến triển của nó, thì nó sẽ hiểu rằng: Phải có một đời sống khác ngoài bụng mẹ, đời sống mà hiện nay nó chưa có chút kinh nghiệm, nhưng chắc chắn phải có vì hợp với nhu cầu phát triển tự nhiên của nó.

- Đối với linh hồn con người với hai tài năng là trí khôn và lòng muốn cũng vậy: khi còn trẻ, chúng ta thường suy xét thiếu khôn ngoan. Nhưng với năm tháng, dần dần trí óc học

hỏi mở mang theo và con người mỗi ngày càng tăng thêm vốn liếng hiểu biết, khôn ngoan. Thế rồi khi chưa sử dụng sự khôn ngoan được bao lâu, thì thần chết lại đến dẫn đưa chúng ta xuống mồ. Như vậy, trí khôn thêm hiểu biết khôn ngoan làm gì nếu thực sự chết đi là hết? Vậy cũng như tay chân, mặt mũi dần dần xuất hiện với bào thai là để đề phòng cho đời sống ngoài đời thế nào, thì tâm hồn con người dần dần thêm kiến thức khôn ngoan, cũng là để nhằm đến đời sống khác thiêng liêng vĩnh cửu sau khi chết vậy.

- Hơn nữa nếu chết là hết thực sự thì người tốt có khác gì kẻ xấu? Kẻ ăn trộm, tiểu nhân với những bậc vĩ nhân quân tử có gì là khác biệt? Nếu chết là hết thì cần chi phải kêu gọi từ bi hỉ xả, đề cao sự lương thiện công bằng? Chết mà hết thực sự thì ai làm lành là ngu, nhân từ là nhu nhược, bác ái là đại dột. Chết mà hết thì sống trên đời cứ việc giết người cướp của thật nhiều, hưởng thụ khoái lạc cho đã, cần chi phải đề cao tinh thần nhân đạo? Chết mà hết thì tại sao phải cử hành giây phút mặc niệm anh linh những liệt sĩ? Dựng đài tưởng niệm hoặc dâng hương trước di ảnh người quá cố? Nhưng may mắn thay, hầu

hết nhân loại đều không thừa nhận chết là hết, mà mọi người đều tin chắc chắn có đời sống vĩnh cửu sau khi chết.

Socrate, nhà hiền triết Hi Lạp thế kỉ năm trước công nguyên, khi được một người bạn hỏi ý kiến về việc chôn cất ông như thế nào, ông trả lời: "Anh có thể vùi thân xác tôi như thế nào tùy ý... nhưng còn chính tôi, anh không thể chôn vùi được". Câu nói ấy đã chứng tỏ Socrate tin tưởng linh hồn vẫn còn tồn tại sau khi chết.

Nghiên cứu những di tích thời kỳ tiền sử ta thấy một điều chắc chắn là mọi dân tộc đều tin có đời sống trường cửu sau khi chết. Thực vậy, từ Âu sang Á, từ Bắc xuống Nam, ở Úc cũng như ở Mỹ hoặc Trung Hoa, đâu đâu cũng có những dấu tích chứng minh con người tin tưởng một đời sống bất diệt khi họ để khí giới, dụng cụ, lương thực trong tầm tay người chết là có ý để họ có thể sử dụng ở thế giới bên kia. Trong mộ chôn của người Ai Cập hầu hết đều có thuyền bằng, là để cho người quá cố đi sang kiếp khác. Ngày nay, dân Pic-mê, một dân tộc sống trong thâm sơn cùng cốc ở Phi Châu, Úc Châu tượng trưng cho cổ nhân ngày xưa còn tồn tại, cũng tin linh hồn bất tử. Nói đâu xa,



nếu ai đó muốn điều tra về lòng tin tưởng linh hồn bất diệt của con người thời đại ngày nay như thế nào, thì cứ ra nghĩa trang trong những ngày lễ các linh hồn, hoặc ngày lễ Vu Lan... sẽ biết.

Ngay những người ngoài miệng tuyên bố không tin, nhưng trong thực hành vẫn làm những việc chứng tỏ lòng tin vào lúc sắp chết, nhiều người đã bỏ lập trường của mình để quay về với niềm tin: Điển hình hơn cả là cái chết của Voltaire, một người chống đối tôn giáo say mê nhất. Với ngòi bút sắc bén, ông đã cố hạ bệ Thiên Chúa và đánh đổ Giáo hội. Châm ngôn của ông là: "Phải tiêu diệt đấng quái gở" (tiếng dùng để ám chỉ Thiên Chúa). Không một lời gian dối nào mà ông tỏm gớm, không một lời cáo gian nào mà ông ghê sợ. Ông chiêu mộ một nhóm người lấy tên là nhóm "Anh em Beelzebuth" với mục đích tìm cách hạ bệ Thiên Chúa. Năm 1753 ông đã tuyên án cho Thiên Chúa như sau: "20 năm nữa Thiên Chúa có thể hồi hứ, vì không còn ai thêm phục vụ Ngài nữa". Đúng 20 năm sau, năm 1773 Voltaire đã tắt thở cách thê thảm trên giường bệnh. Khi gần chết ông trông thấy những hình ảnh rùng mình

ghê rợn đến nỗi ông la lên: "Một bàn tay đang lôi kéo tôi đến với Đức Chúa trời... Đây quý muốn tôi... Tôi trông thấy hỏa ngục ghê quá". Rồi ông tru trếu găm thét như thú vật hung dữ, lấy móng tay cào xé thịt mình và rút ra từng miếng. Một bà già chuyên giúp đỡ những người hấp hối sau khi chứng kiến cái chết của Voltaire đã nói: "Khi ấy tôi ở gần giường Voltaire đang hấp hối. Tôi không còn muốn chứng kiến 1 người vô đạo chết nữa". Một người khác cũng đã nói thêm: "nếu quỷ có thể chết được thì chắc cũng không chết dữ như Voltaire".

3. Vì chính Thiên chúa đã mạc khải cho biết có đời sống vĩnh cửu

Ngoài những lý lẽ suy luận của trí khôn nói trên, những người Thiên Chúa giáo còn có một lý chứng chắc chắn có đời sống vĩnh cửu sau khi chết dựa vào mạc khải của Thiên Chúa trong Thánh Kinh, đặc biệt là lời giảng dạy của Đức Giesu về đời sống của con người sau khi chết như sau: "Linh hồn con người sẽ chịu xét xử về công việc của mình đã làm khi còn sống. Đến ngày tận thế, mọi xác chết đều được Thiên Chúa dùng quyền phép của Ngài mà cho sống lại

để cùng chịu phán xét và chung số phận với linh hồn”.

Để chứng minh lời dạy bảo về việc kẻ chết sống lại, Đức Giêsu đã dùng quyền phép riêng của Ngài để tự sống lại sau khi chết chưa đủ 3 ngày. Ngài đã hiện ra với các môn đệ nhiều lần, trước khi về trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha.

Thánh Phaolô tông đồ đã viết: “Nếu việc kẻ chết sống lại mà không có thì Đức Kitô cũng chẳng sống lại. Và nếu Chúa Kitô không sống lại, tất nhiên lời tôi giảng cũng uổng công và Đức tin của chúng ta cũng hóa ra vô ích. Nếu những người chết không sống lại thì Thiên Chúa đã không cho Ngài sống lại...”

KẾT LUẬN: Với những lý lẽ do dự, suy luận của trí khôn con người, với những lời mạc khải của Thiên Chúa về một đời sống vĩnh cửu sau khi chết, linh hồn con người không bị tiêu hủy nhưng sẽ tồn tại mãi mãi... Chúng ta có thể quả quyết mà không sợ lầm lẫn: **CHẾT ĐI KHÔNG PHẢI LÀ HẾT, CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ TRỞ VỀ VỚI HƯ VÔ NHƯNG LINH HỒN SẼ TỒN TẠI MÃI ĐỂ ĐƯỢC HẠNH PHÚC BẤT**

DIỆT HAY SẼ PHẢI TRẦM LUẬN NƠI HỎA NGỤC MUÔN ĐỜI, TÙY THEO ĐỜI SỐNG CỦA CON NGƯỜI KHI CÒN SỐNG Ở TRẦN GIAN NÀY.



PHÚT HÔI TÂM

Chúa phán: “Linh hồn Thầy buồn phiền đến nỗi chết, anh em ở lại đây và tỉnh thức với Thầy...” (Mc 14, 28-31). “Lạy Cha, con phó linh hồn con trong tay Cha”.

Lạy Chúa Giêsu. Qua lời Chúa cầu nguyện, chúng con xác tín rằng: mỗi người chúng con đều có một linh hồn thiêng liêng bất tử. Làm cho thân xác sống động. Chết là khi linh hồn lìa ra khỏi xác về với Thiên Chúa, Đấng đã thổi hơi ban linh hồn cho thân xác bằng bùn đất của A-đam xưa. Xin cho chúng con luôn sống đẹp lòng Chúa, để sau này con được Chúa đón nhận vào Nước Chúa muôn đời. Amen.

Mục lục

† Lá Thư Linh Hưởng: Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót	02
† Thư chung của HĐGMVN	05
† Sống Lời Chúa	13
† Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B19)	21
† Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Từ bỏ luôn cao đẹp	25
† Những Lời Khôn Ngoan	28
† Tâm tình một linh mục dòng Tên:	
◆ Đức Phanxicô và tương lai giáo hội	30
† Tin tức & Sinh hoạt	35
† Thư cảm tạ của Đại chủng viện thánh Giuse	39
† DIỄN ĐÀN	
◆ Đức khiêm nhường	40
◆ Phút không ngờ	45
◆ GX Thánh Gẫm: Ba trong một	48
◆ Quyết tâm sống nên Thánh	51
† Giáo dục Kitô giáo	
◆ Thách đố của đời sống hôn nhân (kỳ 6)	53
† HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN	56
† Giải Đáp Thắc Mắc	
◆ Có linh hồn không?	58